

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(V/v: Kiểm tra giám sát định kỳ tình hình hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020;

Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE);

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026 và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trong năm 2025.

Ban kiểm soát Tổng Công ty (BKS) báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) trong năm 2025, phương hướng hoạt động trong năm 2026, cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT DOANH NGHIỆP VÀ NGHỊ ĐỊNH 155/2020/NĐ-CP

I. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty trong năm 2025

Năm 2025, Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) tiếp tục hoạt động trong lĩnh vực tư vấn quản lý dự án, tư vấn kỹ thuật, thiết kế công trình dầu khí, dân dụng và công nghiệp. Trong năm 2025, Tổng Công ty có sự kiện đặc biệt là thay đổi thành viên HĐQT và BKS tại ĐHĐCĐ bất thường theo quyết định của cơ quan thẩm quyền, đồng thời thực hiện đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận kinh doanh lần thứ 17 ngày 13/08/2025. Tổng Công ty cũng đã thực hiện được một sự kiện tài chính quan trọng đó là thanh lý toàn bộ nợ gốc vay đối với ông Đỗ Văn Thanh và bà Lê Thị Đào trong năm 2025.

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026, kết thúc năm tài chính 2025, kết quả hoạt động kinh doanh của PVE như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp d/vụ	VND	168.791.250.464	169.158.268.936	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	VND	-	-	
3	DT thuần bán hàng và cung cấp DV	VND	168.791.250.464	169.158.268.936	
4	Giá vốn hàng bán	VND	(124.358.564.271)	(111.293.659.141)	
5	LN gộp về bán hàng và CCDV	VND	44.432.686.193	57.864.609.795	↓23,2%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	VND	760.569.260	917.469.258	
7	CP tài chính (trong đó CPLS: 15,6 tỷ)	VND	(15.830.286.354)	(22.882.341.575)	↓30,8%
8	Chi phí bán hàng	VND	-	-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	VND	(33.243.804.756)	(27.559.741.005)	↑20,6%
10	LN thuần từ hoạt động KD	VND	(3.880.835.657)	8.339.996.473	Âm
11	Thu nhập khác (t/lý TSCĐ: 11,3 tỷ)	VND	11.888.499.791	226.358.542	↑53x
12	Chi phí khác	VND	(2.066.295.026)	(2.901.193.894)	
13	Tổng LNKT trước thuế	VND	5.941.369.108	5.665.161.121	↑4,9%
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	VND	(4.222.346.866)	(4.539.150.607)	
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	VND	(962.051.610)	330.071.792	
16	LNST thu nhập DN (hợp nhất)	VND	756.970.632	1.456.082.306	↓48%
	- LNST của cổ đông thiểu số	VND	(645.614.348)	32.843.136	
	- LNST của Công ty mẹ (hợp nhất)	VND	1.402.584.980	1.423.239.170	↓1,4%
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)	VND	56	57	



Trong năm 2025, Tổng Công ty ghi nhận các biến động tài chính như sau:

- Doanh thu hợp nhất 168,8 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,22% so với năm 2024 (169,2 tỷ đồng). Tuy nhiên, giá vốn hàng bán tăng 11,74% lên 124,4 tỷ đồng do Tổng Công ty tuyển thêm nhiều nhân lực và trả lương cao hơn cho các kỹ sư chuyên môn, khiến lợi nhuận gộp giảm 23,21% xuống còn 44,4 tỷ đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 20,62% lên 33,2 tỷ đồng (chủ yếu do tăng chi phí nhân công và trích chi phí thù lao Hội đồng quản trị). Nhờ chi phí tài chính (lãi vay) giảm 30,8% xuống 15,8 tỷ đồng và đặc biệt thu nhập khác tăng đột biến lên 11,9 tỷ đồng (chủ yếu từ thanh lý tài sản cố định 11,3 tỷ đồng), Tổng Công ty ghi nhận tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là 5,9 tỷ đồng, tăng 4,9% so với năm 2024. Tuy nhiên BKS không đánh giá cao kết quả kinh doanh này do thu nhập tăng là do hoạt động thanh lý tài sản chứ không xuất phát từ công việc kinh doanh chính của Tổng Công ty và kết quả này phản ánh sự không bền vững trong hoạt động của PVE

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 757 triệu đồng, giảm 48% so với năm 2024 (1,46 tỷ đồng) do chi phí thuế TNDN hoãn lại phát sinh thêm 962 triệu đồng trong kỳ. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ đạt 1,4 tỷ đồng, gần như không đổi so với năm 2024 (1,42 tỷ đồng).

Bảng 2: Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ (riêng lẻ)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1	Doanh thu thuần	VNĐ	126.918.914.409	111.542.381.331	↑13,8%
2	Giá vốn hàng bán	VNĐ	(87.280.127.182)	(63.807.059.279)	
3	Lợi nhuận gộp	VNĐ	39.638.787.227	47.735.322.052	↓17%
4	Chi phí tài chính (CPLS: 15,6 tỷ)	VNĐ	(20.141.589.019)	(21.837.796.759)	
5	Chi phí QLDN	VNĐ	(23.742.993.500)	(17.284.826.787)	
6	LN thuần từ HĐKD	VNĐ	(3.707.248.349)	9.252.080.933	Âm
7	Tổng LNKT trước thuế	VNĐ	6.024.465.642	7.269.236.536	
8	LNST – Công ty mẹ (riêng lẻ)	VNĐ	1.836.710.314	2.879.045.750	↓36,22%

II. Kết quả giám sát hoạt động đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành khác của doanh nghiệp

1. Kết quả giám sát hoạt động đối với HĐQT

014
 ỨNG
 VẤN
 DẤ
 - CÔ
 CÔ
 /NG

a. **Về cơ cấu tổ chức:** trong năm 2025, Tại ĐHĐCĐ bất thường, Đại Hội đồng Cổ đông đã miễn nhiệm các thành viên HĐQT cũ gồm các ông bà: Ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), Ông Đinh Văn Đình, Ông Lê Thái Thanh và Ông Fong Nyuk Loon (thành viên) và bầu các thành viên mới thay thế do đó HĐQT Tổng Công ty PVE đã có sự kiện toàn lại và thay đổi đáng kể. Tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2025, HĐQT Tổng Công ty PVE gồm:

(1) Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 14/01/2025);

(2) Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT;

(3) Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);

(4) Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ ngày 24/06/2025);

(5) Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT độc lập (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025).

b. **Về hoạt động:** trong năm 2025, HĐQT đã tích cực chỉ đạo và giám sát điều hành các hoạt động của Tổng Công ty, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm gồm:

- Chỉ đạo và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác tiếp thị, tìm kiếm và ký kết hợp đồng tư vấn thiết kế trong và ngoài ngành Dầu khí. Doanh thu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam năm 2025 đạt 92,1 tỷ đồng, tăng vọt từ 42,0 tỷ đồng năm 2024;

- Thông qua Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 07/01/2026 về chủ trương xử lý số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa (97,29 tỷ đồng) và Dự án Lô B – Ô Môn (38,91 tỷ đồng) từ nguồn dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập;

- Chỉ đạo tiếp tục theo dõi và xử lý vụ tranh chấp thương mại với tổng thầu Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd liên quan đến Dự án tổ hợp lọc hóa dầu Rapid tại Malaysia. Nghĩa vụ còn phải trả theo phán quyết cuối cùng của Hội đồng Trọng tài ICC là 12.099.227,99 USD (tương đương 319,14 tỷ VNĐ, chưa bao gồm lãi chậm thanh toán); Tòa án TP.HCM hiện đang trong quá trình thụ lý yêu cầu công nhận và thi hành phán quyết của TRM;

- Chỉ đạo xử lý vụ tranh chấp với cổ đông: Tòa án Nhân dân TP.HCM đã quyết định hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và 2023 theo Bản án phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/04/2023; Tổng Công ty đã thi hành các nội dung theo bản án này;

- Phê duyệt bổ nhiệm Ông Lê Công Tánh làm Phó Tổng Giám đốc;

- Cam kết duy trì bảo lãnh tín dụng cho các công ty con: PVE-PMC (hạn mức 80 tỷ đồng) và PVE-SC (hạn mức 30 tỷ đồng) theo hợp đồng bảo lãnh BCC.

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được các vấn đề khúc mắc nào liên quan đến HĐQT của Tổng Công ty theo Quy định của Nhà nước, Pháp luật và Điều lệ của Tổng Công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành

a. **Về cơ cấu tổ chức,** tính đến ngày kết thúc năm tài chính 2025, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có các thành viên gồm:

792
ÔNG
PHIẾ
KH
NG T
PHÁ
TP.

Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng Giám đốc;

b. Về hoạt động, trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong điều kiện có nhiều thách thức về pháp lý và tài chính. Tổng số nhân viên của Tổng Công ty và các công ty con tại ngày 31/12/2025 là 190 người (tại ngày 01/01/2025 là 238 người). Ban Tổng Giám đốc đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ: đẩy mạnh tiếp thị và ký kết hợp đồng mới, quản lý và thu hồi công nợ, thực hiện tái cơ cấu nguồn nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động, đồng thời xử lý các hồ sơ pháp lý liên quan đến các vụ kiện tụng đang tồn đọng.

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được các vấn đề khúc mắc nào liên quan đến Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành của Tổng Công ty.

III. Báo cáo tình hình hoạt động của BKS trong năm 2025

1. Tình hình tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2025

a. Tình hình tổ chức:

Trong năm 2025, tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 08/01/2025, Đại hội đồng Cổ đông đã miễn nhiệm BKS cũ bao gồm các thành viên: Ông Nguyễn Học Hải (Trưởng ban), Bà Trần Thị Hạnh Thực và Ông Đỗ Mạnh Hào và bầu các thành viên mới thay thế. Theo đó BKS trong năm tài chính 2025 có sự thay đổi toàn bộ các thành viên. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 BKS của PVE bao gồm các thành viên như sau:

- Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng ban (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);
- Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Thành viên (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025);
- Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Thành viên (bổ nhiệm từ ngày 08/01/2025).

b. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên:

Kết thúc năm tài chính 2025, các hoạt động của BKS diễn ra bình thường và có sự phối hợp tốt giữa các thành viên. BKS không ghi nhận bất cứ sai sót, khúc mắc nào giữa các thành viên và Ban Điều hành Tổng Công ty trong quá trình hoạt động. Kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát:

* Ông Bùi Hữu Giang, Trưởng Ban, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Chịu trách nhiệm tập hợp các thông tin cần thiết chung của toàn Tổng Công ty từ các thành viên trong Ban kiểm soát cũng như các nguồn khác để hoàn thành lập Báo cáo Ban kiểm soát định kỳ theo quy định;
- Trực tiếp theo dõi, tập hợp thông tin về hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình hợp đồng và doanh thu, tiến độ xử lý các vụ kiện pháp lý;
- Trực tiếp làm việc, trao đổi với Ban Điều hành, HĐQT Tổng Công ty và các cơ quan ban ngành có liên quan khi có yêu cầu; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi có công việc mới phát sinh.



3 - C
TƯ
T KẾ
Y
N
TỔ CHỨC

* **Bà Nguyễn Thị Kim Yến, Thành viên**, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Theo dõi, báo cáo cho BKS tình hình hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Tài chính kế toán, theo dõi quản lý tài sản, theo dõi thực hiện các quy chế về hoạt động tài chính, kế toán của Tổng Công ty và của các công ty con.

* **Bà Đinh Thị Mỹ Linh, Thành viên**, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm:

- Theo dõi, báo cáo cho BKS tình hình hoạt động của Tổng Công ty về các mảng: Tổ chức, Hành chính, Nhân sự, Tiền lương, Pháp lý (theo dõi các vụ kiện tụng), An toàn; Quản lý hồ sơ, văn thư lưu trữ của Ban Kiểm soát.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty

Về lương và thù lao, hiện tại BKS đang được Tổng Công ty trả thù lao/lương theo quy chế trả lương trả thưởng của Tổng Công ty được HĐQT phê duyệt và Nghị quyết hàng năm của ĐHĐCĐ về Phương án thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

Tuy nhiên do khó khăn về tài chính nên đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2025 BKS chưa nhận được bất cứ khoản lương hay thù lao nào:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập năm 2025 (VND)	Ghi chú
01	Bùi Hữu Giang	Trưởng ban	0	
02	Đinh Thị Mỹ Linh	Thành viên	0	
03	Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên	0	

Về chi phí hoạt động, trong năm 2025 BKS không phát sinh các khoản chi phí lớn nào.

3. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Trong kỳ, BKS vẫn luôn giữ liên hệ trao đổi thông tin cùng nhau thường xuyên cũng như thống nhất việc lập các báo cáo về việc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty theo luật định. Tại các cuộc họp, BKS luôn thống nhất cao các ý kiến đưa ra nhằm góp ý hoàn thiện công tác quản lý của Tổng Công ty, quán triệt việc tuân thủ tuyệt đối các quy định của Nhà nước và pháp luật đến Ban Điều hành của Tổng Công ty.

Đáng chú ý là việc do hoạt động trong tình hình không được chi trả thù lao nên các hoạt động của BKS chỉ diễn ra hạn chế và chỉ dừng ở mức ghi nhận thông tin chứ không thể đánh giá và nhận xét sâu về các sự kiện xảy ra, điều này ảnh hưởng rất nhiều đến khả năng dự báo và ngăn chặn rủi ro của Công ty.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và Tài chính của Tổng Công ty

C.P. HN/22

a. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng Công ty:

Năm 2025, Tổng Công ty tiếp tục duy trì hoạt động tư vấn thiết kế và thi công xây lắp trong bối cảnh thị trường dầu khí còn nhiều thách thức và phải đối mặt với các vụ kiện pháp lý phức tạp. Các nội dung giám sát bao gồm:

- Về hoạt động tư vấn thiết kế: Tổng Công ty duy trì doanh thu tư vấn thiết kế đạt 125,2 tỷ đồng (hợp nhất), trong đó doanh thu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam đạt 92,1 tỷ đồng (tăng mạnh từ 42,0 tỷ đồng năm 2024). Doanh thu hợp đồng xây dựng đạt 29,6 tỷ đồng và doanh thu khảo sát đạt 14,0 tỷ đồng. Trong năm, Tổng Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 17 ngày 13/08/2025;
- Về nguồn nhân lực: Tổng số nhân viên hợp nhất tại 31/12/2025 là 190 người, giảm từ 238 người đầu năm do tái cơ cấu nguồn nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động thực tế. Chi phí nhân công toàn hợp nhất là 91,6 tỷ đồng;
- Về tình hình xử lý các dự án tồn đọng: (i) Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa: Tổng Công ty đã hoàn thiện công tác thi công, HĐQT thông qua chủ trương xử lý 97,29 tỷ đồng chi phí SXKD dở dang từ dự phòng; (ii) Dự án Lô B – Ô Môn: HĐQT thông qua xử lý 38,91 tỷ đồng từ dự phòng; (iii) Dự án Rapid – Malaysia: Dự án có số dư chi phí SXKD dở dang 611,5 tỷ đồng, đang chờ kết quả giải quyết tranh chấp;
- Về thanh lý tài sản cố định: Trong năm 2025, Tổng Công ty thực hiện nhượng bán, thanh lý tài sản cố định hữu hình (phương tiện vận tải và máy móc thiết bị), ghi nhận thu nhập khác từ thanh lý 11,3 tỷ đồng và tiền thu về 11,3 tỷ đồng.

b. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Tổng Công ty:

Trong năm 2025, Tổng Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch tái cơ cấu tài chính với các sự kiện đáng chú ý:

- Về lưu chuyển tiền tệ: Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh (hợp nhất) đạt 32,8 tỷ đồng (tăng 130% so với 14,3 tỷ đồng năm 2024). Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư đạt 2,4 tỷ đồng (dương, chủ yếu do thu từ thanh lý tài sản 11,3 tỷ đồng). Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính là -37,8 tỷ đồng do trả nợ vay gốc 37,8 tỷ đồng. Tiền và tương đương tiền cuối kỳ hợp nhất là 9,6 tỷ đồng, giảm từ 12,2 tỷ đồng đầu năm;
- Về vốn chủ sở hữu: VCSH hợp nhất tại 31/12/2025 là âm 110,5 tỷ đồng (cải thiện nhẹ so với âm 110,7 tỷ đồng đầu năm). Vốn điều lệ giữ nguyên 250 tỷ đồng (25 triệu cổ phiếu, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu), trong đó Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam sở hữu 29%, Ông Tạ Đức Tiến 10%, các cổ đông khác 61%;
- Về vay và trả nợ: Tổng vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (hợp nhất) là 128,1 tỷ đồng, trong đó vay bắt buộc từ BIDV Chi nhánh Bình Chánh là 117,6 tỷ đồng (liên quan vụ kiện ICC, lãi suất 12,3%/năm, tín chấp); VNPT Ngoại thương Việt Nam 5,4 tỷ đồng (9%/năm); Công ty CP Thương mại Dầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu 4,0 tỷ đồng (9,5%/năm); Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam 1,1 tỷ đồng (9%/năm). Tổng nợ vay quá hạn là 28,0 tỷ đồng;



- Về khoản nợ phải trả quá hạn: Tổng số nợ phải trả đã quá hạn thanh toán là 793,4 tỷ đồng, bao gồm chi phí lãi vay quá hạn 191,4 tỷ đồng, cổ tức phải trả 43,4 tỷ đồng (chưa thanh toán từ các năm trước), các khoản bảo hiểm 11,8 tỷ đồng và các khoản phải nộp khác 0,4 tỷ đồng. BKS lưu ý đây là rủi ro thanh khoản đáng kể cần được theo dõi và xử lý;
- Về cổ tức chưa thanh toán: Tổng Công ty công bố việc chi trả cổ tức từ các năm trước tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2025 chưa được thực hiện với số tiền 41,71 tỷ đồng. Đây là nội dung kiểm toán viên nhấn mạnh trong Báo cáo kiểm toán độc lập.

IV. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng Công ty PVE với các bên liên quan theo quy định của điểm 4, điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Tổng Công ty PVE có 03 công ty con: Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC, tỷ lệ lợi ích 71,61%), Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC, tỷ lệ lợi ích 86,75%) và Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd (tỷ lệ 100%, đang thực hiện thủ tục giải thể theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền tại Malaysia). Trong năm 2025, các giao dịch với bên liên quan đáng chú ý bao gồm:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan đạt 92,1 tỷ đồng (năm 2024: 42,0 tỷ đồng), chủ yếu với các đơn vị thành viên Petrovietnam. Đây là xu hướng tích cực cho thấy Tổng Công ty đang mở rộng quan hệ kinh doanh nội bộ Tập đoàn;
- Mua hàng hóa dịch vụ từ bên liên quan: 458,7 triệu đồng (năm 2024: 8,1 tỷ đồng), chủ yếu từ các đơn vị thành viên Petrovietnam;
- Chi phí lãi vay với bên liên quan: 2,9 tỷ đồng (năm 2024: 6,2 tỷ đồng), giảm do Tổng Công ty đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc vay với ông Đỗ Văn Thanh và bà Lê Thị Đào trong năm 2025;
- Phải thu từ Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (bên liên quan của cổ đông lớn): 10,9 tỷ đồng (không đổi từ đầu năm);
- Phải trả cho các đơn vị thành viên Petrovietnam: 95,2 tỷ đồng (chủ yếu phải trả các đơn vị thành viên đã đến hạn).

Đối với các gói thầu mới trong kỳ kế toán, BKS ghi nhận Tổng Công ty đã làm các thủ tục cần thiết theo luật định và công bố thông tin đối với người có liên quan theo quy định của pháp luật.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông

Trong năm 2025, sự phối hợp giữa BKS với các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc diễn ra bình thường, việc trao đổi giữa BKS và các thành viên HĐQT cũng như Ban Tổng Giám đốc được duy trì ổn định. BKS có sự kết nối tốt với HĐQT và các thành viên Ban điều hành Tổng Công ty cũng như các cổ đông thông qua các cuộc họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên.

VI. Thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2025

Theo số liệu BCTC hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC phát hành ngày 30/03/2026, BKS ghi nhận được các chỉ số tài chính chủ yếu của Tổng Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu		Công thức	31/12/ 2025	01/01/ 2025	Ghi chú
1	Hệ số nợ (HN)	=	Tổng Nợ / Tổng TS	1,13	1,13	Cao
2	Hệ số Nợ/Vốn CSH (HN)	=	Tổng Nợ / Vốn CSH	N/A	N/A	VCSH âm
3	KN thanh toán nhanh (lần)	=	(TSNH – HTK) / Nợ NH	0,19	0,20	Yếu
4	KN thanh toán hiện thời (lần)	=	TSNH / Nợ NH	0,87	0,87	TB
5	KN thanh toán tổng quát (lần)	=	Tổng TS / Tổng Nợ	0,88	0,88	Dưới 1
6	ROE (%) – HN	=	LNST / Vốn CSH	–	–	VCSH âm
7	ROA (%) – HN	=	LNST / Tổng Tài sản	0,09%	0,17%	Rất thấp
8	ROS – LNST/DT (%) – HN	=	LNST / Doanh thu thuần	0,45%	0,86%	Rất thấp

Kết thúc năm tài chính 2025, các chỉ số tài chính của Tổng Công ty phản ánh áp lực tài chính còn tồn tại. Đặc biệt cần lưu ý: (i) lỗ lũy kế (mã số 421) là 413,88 tỷ VNĐ; (ii) vốn chủ sở hữu hợp nhất tại cuối năm âm 110,48 tỷ VNĐ; (iii) nợ phải trả ngắn hạn lớn gấp 1,16 lần tài sản ngắn hạn; (iv) số dư các khoản nợ phải trả đã quá hạn thanh toán là 793,40 tỷ VNĐ. Tuy nhiên, BKS ghi nhận Báo cáo kiểm toán của AASC là ý kiến ngoại trừ (không phải ý kiến từ chối hoặc ý kiến trái chiều), với 7 cơ sở ý kiến ngoại trừ chủ yếu liên quan đến: không thể chứng kiến kiểm kê, ghi nhận hàng tồn kho, xác nhận công nợ và vụ kiện ICC. BKS cũng lưu ý rằng Tổng Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC trong năm 2025.

Bảng tóm tắt tình hình tài sản – nguồn vốn (31/12/2025 so với 01/01/2025): (VNĐ)

Chỉ tiêu	31/12/2025	01/01/2025
A. TỔNG TÀI SẢN	817.782.782.996	842.659.798.622
I. Tài sản ngắn hạn	803.162.992.127	831.686.833.474
- Tiền và các khoản tương đương tiền	9.582.077.610	12.173.864.924

- Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi có kỳ hạn)	6.277.062.257	911.107.534
- Các khoản phải thu ngắn hạn	152.306.361.000	175.457.043.796
- Hàng tồn kho (CPSX KD dở dang)	630.106.394.849	639.616.258.321
II. Tài sản dài hạn	14.619.790.869	10.972.965.148
- Tài sản cố định (hữu hình + vô hình)	4.163.267.837	981.435.219
- Tài sản dài hạn khác (thuế TNDN hoãn lại: 8,05 tỷ)	9.934.443.032	9.739.549.929
C. TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	928.263.436.713	953.321.187.670
I. Nợ ngắn hạn	928.138.541.713	953.196.292.670
- Phải trả người bán ngắn hạn	334.298.712.086	330.055.354.392
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	128.143.272.970	165.976.152.209
- Phải trả khác ngắn hạn (lãi vay: 196,7 tỷ; cổ tức: 43,5 tỷ)	285.511.482.481	272.473.985.365
II. Nợ dài hạn	124.895.000	124.895.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	(110.480.653.717)	(110.661.389.048)
- Vốn góp của chủ sở hữu	250.000.000.000	250.000.000.000
- Lỗ lũy kế chưa phân phối (mã 421)	(413.875.577.470)	(414.726.113.003)
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát (mã 429)	6.050.873.003	6.704.437.904

Tình hình công nợ phải thu (31/12/2025):

Khoản mục	Giá trị (VNĐ)
TỔNG SỐ NỢ PHẢI THU NGẮN HẠN	152.306.361.000
I. Phải thu khách hàng ngắn hạn	202.351.393.020

Trong đó: Bên liên quan (đơn vị Petrovietnam, Vietsovpetro)	23.996.974.277
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	16.691.301.701
3. Phải thu ngắn hạn khác	67.565.344.779
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(134.301.678.500)
TỔNG NỢ XẤU CÒN THEO ĐỐI (chưa dự phòng đủ)	193.015.674.319
Trong đó: Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd	53.739.677.511
Trong đó: Dự án Rapid – Malaysia (qua Samsung Engineering (M) Sdn Bhd)	33.240.624.177
Trong đó: Các đối tượng khác	59.327.887.005
PHẢI THU DÀI HẠN (ký cược, ký quỹ)	365.980.000

Tình hình công nợ phải trả (31/12/2025):

Khoản mục	Giá trị (VND)
TỔNG SỐ NỢ PHẢI TRẢ (I + II)	928.263.436.713
I. Phải trả ngắn hạn	928.138.541.713
1. Phải trả người bán ngắn hạn	334.298.712.086
Trong đó: Số nợ quá hạn chưa thanh toán	311.102.377.428
Trong đó: Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP	92.610.173.577
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	120.295.369.404
3. Phải trả người lao động	37.463.421.165
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	13.760.357.460
5. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	128.143.272.970

92
NG
II
KH
G
H
TP.

- Vay bắt buộc BIDV Bình Chánh (liên quan vụ kiện ICC)	117.611.306.333
6. Phải trả ngắn hạn khác (lãi vay: 196,7 tỷ; cổ tức: 43,5 tỷ)	285.511.482.481
II. Phải trả dài hạn	124.895.000
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	124.895.000

BKS đặc biệt lưu ý: khoản vay bắt buộc từ BIDV Chi nhánh Bình Chánh (117,6 tỷ đồng) là khoản vay bắt buộc để bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Hợp đồng, có liên quan trực tiếp đến vụ kiện ICC với TRM. Tổng Công ty chưa ghi nhận nghĩa vụ còn phải trả cho TRM theo phán quyết (12,1 triệu USD – tương đương 319,1 tỷ VNĐ), đây là rủi ro tiềm tàng quan trọng cần tiếp tục theo dõi.

VII. Các nội dung khác

Trong năm 2025, Báo cáo kiểm toán độc lập của AASC (số 300326.003/BCTC.HCM ngày 30/03/2026) là ý kiến ngoại trừ với 7 cơ sở. BKS nhận thấy đây là điều Tổng Công ty cần tiếp tục cải thiện trong các năm tiếp theo để nâng cao chất lượng và độ tin cậy của BCTC. Kiểm toán viên cũng nhấn mạnh tại "Vấn đề cần nhấn mạnh" về các tranh chấp thương mại và pháp lý phát sinh tại Tổng Công ty (Thuyết minh số 39 BCTC hợp nhất).

Trong năm 2025, BKS không nhận/ghi nhận được buổi làm việc mang tính chất thanh kiểm tra nào của Tổng Công ty với các cơ quan chức năng Nhà nước có thẩm quyền cũng như không ghi nhận được thông tin mang tính chất khuyến nghị nào từ các cơ quan trên đối với Tổng Công ty.

BKS cũng ghi nhận: Kể từ ngày 01/01/2026, Tổng Công ty sẽ áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp mới thay thế Thông tư 200/2014/TT-BTC. Tổng Công ty đang trong quá trình đánh giá tác động của thay đổi này đến việc lập BCTC 2026. Trong năm 2025, Tổng Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC, BKS đề nghị Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật chứng khoán trong năm 2026.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong năm 2026, BKS sẽ tập trung thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của ĐHCĐ, HĐQT Tổng Công ty và các quy chế quản lý nội bộ khác của PVE;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, đặc biệt tập trung giám sát mở rộng danh mục hợp đồng tư vấn thiết kế trong và ngoài ngành, nâng cao doanh thu và cải thiện kết quả kinh doanh;
- Giám sát chặt chẽ tiến độ và kết quả xử lý vụ tranh chấp thương mại với Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd liên quan Dự án Rapid – Malaysia (Hội đồng Trọng tài ICC, phán quyết ngày 20/03/2023) và yêu cầu công nhận thi hành tại Tòa án TP.HCM. Đặc biệt

theo dõi khoản vay bắt buộc từ BIDV (117,6 tỷ đồng) và nghĩa vụ tiềm tàng 319,1 tỷ đồng theo phán quyết ICC;

- Giám sát tiến độ xử lý vụ tranh chấp với nhóm cổ đông và việc thi hành đầy đủ Bản án phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/04/2023 của Tòa án Nhân dân TP.HCM về hủy bỏ Nghị quyết ĐHDCD thường niên các năm 2020 và 2023;
- Giám sát kế hoạch tái cơ cấu tài chính của Tổng Công ty, bao gồm: xử lý lỗ lũy kế 413,9 tỷ đồng, cải thiện tình trạng vốn chủ sở hữu âm, xử lý dứt điểm nợ phải trả quá hạn 793,4 tỷ đồng và thực hiện nghĩa vụ chi trả cổ tức còn nợ 41,71 tỷ đồng;
- Giám sát quá trình xử lý số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang các dự án tồn đọng (Dự án Nghi Sơn – Thanh Hóa, Dự án Lô B – Ô Môn) theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 07/01/2026, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định;
- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, BCTC (sau khi có kết quả kiểm toán độc lập chính thức cho năm 2025 và các kỳ báo cáo trong năm 2026). Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của PVE, đặc biệt trong bối cảnh áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC từ 01/01/2026;
- Giám sát hoạt động các công ty con (PVE-PMC, PVE-SC) và tiến trình giải thể Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd; đặc biệt theo dõi tình hình tài chính và đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả của các đơn vị;
- Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC, đặc biệt về các vụ kiện tụng, tranh chấp và các sự kiện trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động của Tổng Công ty;
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2025 là năm Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí (PVE) tiếp tục nỗ lực duy trì và phục hồi hoạt động trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức pháp lý và tài chính phức tạp. Tổng Công ty ghi nhận một số kết quả tích cực: doanh thu Công ty mẹ tăng 13,5% (đạt 126,6 tỷ đồng); LNST Công ty mẹ đạt 3,4 tỷ đồng (tăng 19,7%); lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh hợp nhất tăng 130% (đạt 32,8 tỷ đồng); chi phí lãi vay giảm 30,8%; Tổng Công ty đã hoàn tất thanh toán nợ gốc cho ông Đỗ Văn Thanh và bà Lê Thị Đào, đồng thời đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận kinh doanh lần thứ 17.

Tuy nhiên, BKS nhận định Tổng Công ty vẫn đang đối mặt với các thách thức tài chính nghiêm trọng: (i) lỗ lũy kế 413,9 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu hợp nhất âm 110,5 tỷ đồng; (ii) nợ phải trả ngắn hạn gấp 1,16 lần tài sản ngắn hạn; (iii) tổng nợ quá hạn 793,4 tỷ đồng bao gồm lãi vay quá hạn và cổ tức nợ tích lũy; (iv) nghĩa vụ tiềm tàng 319,1 tỷ đồng (tương đương 12,1 triệu USD) theo phán quyết ICC chưa được ghi nhận trên BCTC; (v) Báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ với nhiều cơ sở và vấn đề cần nhấn mạnh về khả năng hoạt động liên tục. Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục phụ thuộc vào: (1) khả năng thu hồi các khoản phải thu và chi phí SXKD dở dang tồn đọng; (2) kết quả đàm phán tái cơ cấu nợ với ngân hàng; và (3) sự hỗ trợ tiếp tục từ các cổ đông lớn và nguồn công việc từ Tập đoàn Petrovietnam.

BKS kiến nghị Ban Điều hành thực hiện các công việc sau nhằm nâng cao hiệu quả SXKD và đảm bảo an toàn vốn đầu tư cho các cổ đông:

- (1) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, đấu thầu tư vấn thiết kế và thi công xây lắp trong và ngoài ngành Dầu khí, đặc biệt khai thác cơ hội từ danh mục dự án trọng điểm quốc gia và các dự án năng lượng tái tạo. Duy trì và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kỹ sư chuyên môn cao – đây là tài sản cốt lõi của Tổng Công ty;
- (2) Khẩn trương đàm phán và phối hợp với các cơ quan pháp luật để xử lý dứt điểm vụ tranh chấp với Tecnicas Reunidas Malaysia Sdn Bhd nhằm giải phóng khoản vay bắt buộc BIDV (117,6 tỷ đồng) và xử lý nghĩa vụ tiềm tàng ICC (319,1 tỷ đồng). Đây là ưu tiên hàng đầu để cải thiện tình hình tài chính của Tổng Công ty;
- (3) Xây dựng và trình ĐHCĐ lộ trình cụ thể để xử lý lỗ lũy kế, cải thiện tình trạng vốn chủ sở hữu âm và đưa cổ phiếu PVE ra khỏi diện hạn chế giao dịch trên sàn UPCoM. Ưu tiên xử lý dứt điểm các khoản nợ quá hạn và nghĩa vụ cổ tức tồn đọng 41,71 tỷ đồng;
- (4) Thực hiện đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC, đặc biệt về tiến độ xử lý vụ kiện ICC, các vụ tranh chấp cổ đông và kết quả thi hành các bản án liên quan. Chuẩn bị kỹ lưỡng cho việc áp dụng Thông tư 99/2025/TT-BTC từ ngày 01/01/2026.
- (5) Cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, trong đó tập trung vào các rủi ro trọng yếu như: rủi ro pháp lý, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh toán và rủi ro hoạt động. Đồng thời nâng cao vai trò của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc giám sát và phòng ngừa rủi ro.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT Tổng Công ty PVE;
- Lưu: VT/BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Bùi Hữu Giang

THÔNG TIN LIÊN HỆ CỦA 5 ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)

- **Địa chỉ tại TP.HCM:** Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3910 2268
- **Email:** info@afcvietnam.vn
- **Website:** afcvietnam.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Một trong những đơn vị kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam, có kinh nghiệm dày dặn với các đơn vị đại chúng khu vực phía Nam.

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) - Chi nhánh TP.HCM

- **Địa chỉ chi nhánh:** Lầu 3, Tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3945 3505 / (028) 3945 3506
- **Email:** aasc.hcm@aasc.com.vn
- **Website:** aasc.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Top 5 công ty kiểm toán lớn nhất Việt Nam (sau Big4). AASC có thế mạnh đặc biệt trong việc kiểm toán các Tập đoàn/Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp ngành năng lượng/dầu khí.

3. Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 64/4 Đất Thánh, Phường 6, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3971 4038 / 3971 4667
- **Email:** info@fac.com.vn / kiemtoanfac@gmail.com
- **Website:** fac.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Chuyên cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp vừa và lớn, có đội ngũ kiểm toán viên linh hoạt và chi phí dịch vụ cạnh tranh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3832 9129
- **Email:** info@moore-aisc.com.vn
- **Website:** moore-aisc.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Thành viên của mạng lưới Moore Global quốc tế. Rất uy tín trong việc kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán (HOSE/HNX).

5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 29 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** (028) 3930 5343 / 3930 5344
- **Email:** aascs@aascs.com.vn
- **Website:** aascs.com.vn
- **Đặc điểm lựa chọn sơ bộ:** Có truyền thống lâu đời tại khu vực phía Nam, am hiểu sâu sắc về đặc thù tài chính của các doanh nghiệp tại TP.HCM và các tỉnh lân cận.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán kỹ ngày 27/03/2026;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025
1	Lợi nhuận sau thuế phát sinh kỳ này		1.836.710.314
2	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 2024		-757.509.537.982
3	Trích lập các quỹ		350.000.000
	- Quỹ Dự phòng tài chính		0
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi		350.000.000
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		0
5	Lợi nhuận chia cổ tức (không chia)		1.486.710.314
6	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối kỳ		-756.022.827.668

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi ngành nghề kinh doanh của PVE và sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ của PVE

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đầu tư hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg được ban hành ngày 29/09/2025;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần.

Hiện nay, theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025 và Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, hệ thống mã ngành kinh tế đã được điều chỉnh, dẫn đến một số ngành, nghề kinh doanh đang đăng ký của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần không còn phù hợp với mã ngành theo quy định hiện hành. Vì vậy, việc rà soát, cập nhật và chuẩn hóa ngành, nghề kinh doanh là cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật.

Bên cạnh đó, đối với một số ngành, nghề kinh doanh, pháp luật hiện hành quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 0%. Trong khi đó, theo danh sách cổ đông tại ngày 26/05/2025, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần là 0,79%. Do đó, cần thực hiện điều chỉnh, loại bỏ các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài nêu trên nhằm bảo đảm phù hợp với cơ cấu sở hữu hiện tại của doanh nghiệp.

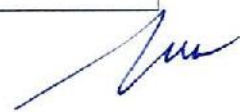
Vi những lý do trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần như sau:

Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
1	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng.	(7020) Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng.

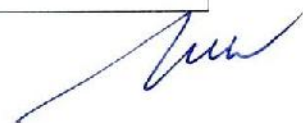


Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.
2	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. 	<p>(7110) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.



Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.
3	(3311) Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3311) Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
4	(3312) Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	(3312) Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)
5	(4312) Chuẩn bị mặt bằng	(4312) Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)
6	(4662) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng miếng)	(4672) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)
7	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết:

301
 CÔNG
 VĂN
 DẤU
 - CỘ
 CỘ
 3-



Stt	Tên ngành đã đăng ký	Tên ngành đề xuất điều chỉnh
.		- Kinh doanh bất động sản (trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyên nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
8		Đăng ký mới: (7499) Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.
9	(7830) Cung ứng và quản lý nguồn lao động	Đăng ký mới các ngành: (7821) Cung ứng lao động tạm thời (trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài) (7822) Cung ứng nguồn nhân lực khác. Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước

- Những ngành, nghề kinh doanh không đề xuất điều chỉnh thì vẫn sẽ giữ nguyên, cụ thể là các ngành:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác dầu thô Chi tiết: - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.	0610
2	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).	2829
3	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4	Xây dựng nhà để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4101
5	Xây dựng nhà không để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
6	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
7	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
8	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
9	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293

STT	Tên ngành	Mã ngành
10	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
11	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	4321
12	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ – điện lạnh.	4659
15	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
16	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

2. Thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 5 Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần như sau:

“Điều 5. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án các công trình xây dựng kỹ thuật dân dụng. - Tư vấn quản lý dự án chuyên ngành dầu khí từ trên bờ đến ngoài biển, dự án thăm dò, khai thác dầu khí, lọc dầu, dự án công nghiệp và dân nghiệp. - Tư vấn lập dự án đầu tư. - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu, phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tư vấn lập chiến lược và kế hoạch hoạt động. - Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình.	7020 (Chính)
2	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế phân nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dầu khí. - Thiết kế công nghệ công trình công nghiệp hóa chất và hóa dầu, chế biến khí. - Thiết kế điện công trình công nghiệp. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản và hoàn thiện công trình giao thông đường thủy. - Khảo sát xây dựng công trình. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp <22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Kiểm định chất lượng xây dựng. - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa nhiệt độ). - Khảo sát địa chất xây dựng công trình. - Khảo sát địa hình. - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. - Thiết kế xử lý nước thải công trình xây dựng. - Thiết kế xử lý môi trường. - Thiết kế đường ống công nghệ, kỹ thuật đường ống công trình dầu khí. - Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn thẩm định về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.	
3	Khai thác dầu thô Chi tiết: - Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.	0610
4	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).	2829
5	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	3311
6	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện)	3312
7	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8	Xây dựng nhà để ở (không hoạt động tại trụ sở)	4101

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Xây dựng nhà không ở (không hoạt động tại trụ sở)	4102
10	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất. Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô sản xuất. Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, đấu thầu công trình đường dây và trạm biến áp quy mô cấp điện áp đến 220kV	4221
11	Xây dựng công trình thủy (không hoạt động tại trụ sở)	4291
12	Xây dựng công trình khai khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	4292
13	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (không hoạt động tại trụ sở)	4293
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (không hoạt động tại trụ sở)	4299
15	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	4312
16	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chữa cháy, báo cháy tự động, chống sét và hệ thống quan sát, báo động điện tử, lắp đặt dây điện và thiết bị điện	4321
17	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, chống trộm, camera quan sát. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ - điện lạnh.	4659
20	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại, sắt thép. - Bán buôn kim loại khác (trừ mua bán vàng, bạc và kim loại quý khác)	4672
21	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất phụ thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết:	6810



STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Kinh doanh bất động sản (ngoại trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	
23	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
25	Cung ứng lao động tạm thời (ngoại trừ cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7821
26	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	7822

3. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi vào Điều lệ và ban hành phiên bản Điều lệ được cập nhật tương ứng.
4. Ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP ban hành ngày 24/06/2025;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 32/NQ- ĐHĐCĐ-TKDK ngày 24/6/2025 (“Nghị Quyết 32”),

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) mức chi trả thù lao, chi phí cho các thành viên Hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”):

- (i) Trong năm 2025;
- (ii) Giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026; và
- (iii) Dự kiến chi trả trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026, như sau:
 1. **Tổng mức thù lao, chi phí chi trả trong năm 2025 và giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026:**
 - 1.1 **Tổng mức thù lao, chi phí chi trả trong năm 2025:**
 - a. **Hội đồng quản trị:**



STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
1	Thù lao	1.416.000.000	240.000.000
	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	720.000.000	240.000.000
	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	96.000.000	0
	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	240.000.000	0
	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	180.000.000	0
	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly (*) – Thành viên HĐQT	90.000.000	0
	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn (*) – Thành viên HĐQT	90.000.000	0
2	Chi phí	573.600.000	487.343.927
3	Tổng cộng	1.989.600.000	727.343.927

(*): Ghi chú:

- Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly là Thành viên HĐQT đến ngày 24/6/2025.
- Ông Trần Nguyễn Sông Hàn là Thành viên HĐQT từ ngày 24/6/2025.

b. Ban kiểm soát:

STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
1	Thù lao	240.000.000	0
	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	144.000.000	0

STT	Nội dung	Dự kiến (theo Nghị Quyết 32) (VNĐ)	Đã tạm ứng trên thực tế (VNĐ)
	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	48.000.000	0
	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	48.000.000	0
2	Chi phí	162.000.000	72.233.000
3	Tổng cộng	402.000.000	72.233.000

Việc chi trả thù lao và chi phí trong năm 2025 được thực hiện phù hợp với tình hình hoạt động và kế hoạch tài chính của Tổng công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chi trả phần thù lao theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 32/NQ-DHDCD-TKDK ngày 24/6/2025. Cụ thể, là phê duyệt việc chi trả các khoản thù lao chưa được thanh toán như sau:

STT	Nội dung	Thù lao chưa thanh toán (VNĐ)
1	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	464.348.000
2	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	93.913.000
3	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	234.783.000
4	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	176.087.000
5	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly – Thành viên HĐQT	83.230.000
6	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT	92.857.000
7	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	140.870.000
8	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	46.957.000
9	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	46.957.000

1.2 Tổng mức thù lao chi trả trong giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026:

Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026 (tính đến thời điểm hiện tại) các thành viên HĐQT và BKS đã hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm của mình.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026 như sau:

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Thù lao		686.546.000
	Ông Tạ Đức Tiến – Chủ tịch HĐQT	60.000.000	349.091.000
	Ông Ngô Ngọc Thường – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	8.000.000	46.545.000
	Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HĐQT	20.000.000	116.364.000
	Ông Nguyễn Xuân Nguyên – Thành viên HĐQT	15.000.000	87.273.000
	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn – Thành viên HĐQT	15.000.000	87.273.000

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Thù lao		116.364.000
	Ông Bùi Hữu Giang – Trưởng BKS	12.000.000	69.818.000

STT	Nội dung	Tháng (VNĐ)	Từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 24/06/2026
	Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Kiểm soát viên	4.000.000	23.273.000
	Bà Đinh Thị Mỹ Linh – Kiểm soát viên	4.000.000	23.273.000

2. Mức thù lao, chi phí dự kiến chi trả trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026:

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh dự kiến trong 06 tháng cuối năm 2026 (từ tháng 06 đến tháng 12 năm 2026), kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức chi trả thù lao, chi phí cho HĐQT và BKS dự kiến trong giai đoạn từ ngày 25/06/2026 đến hết ngày 31/12/2026, như sau:

- 2.1 Tổng thù lao, chi phí dự kiến cho các Thành viên HĐQT là 1.024.945.000 đồng. Mức phân bổ cụ thể giao cho HĐQT quyết định.
- 2.2 Tổng ngân sách dự kiến của BKS là 207.091.000 triệu đồng. Mức phân bổ cụ thể giao cho BKS quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Đức Tiến

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Bùi Hữu Giang

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc thỏa thuận thi hành án với người liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

I. Căn cứ:

- Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty;
- Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 của Tòa án nhân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh về việc Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty;
- Tờ trình số 219/TTr-TKDK ngày 30/03/2026 của Tổng giám đốc PVE về việc Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh.

II. Nội dung:

Theo nội dung Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 thì các ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP số tiền:

- Ông Lê Hữu Bốn: 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).
- Ông Đinh Văn Dĩnh: 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).
- Ông Tạ Đức Tiến: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- Ông Ngô Ngọc Thường: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

III. Đánh giá và đề xuất

- Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp về Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan:**

Thỏa thuận thi hành án là một giao dịch dân sự, do đó việc thỏa thuận thi hành án giữa Tổng công ty và các ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường được xác định là giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan nên giao dịch này thuộc thẩm quyền xem xét, chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.



Căn cứ khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, việc thỏa thuận về việc thi hành án giữa Tổng công ty và các ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Đình, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường là giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

2. Căn cứ Điều 42 Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP ban hành ngày 24/06/2025 về Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường:

“1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Tổng công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Tổng công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Tổng công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Tổng công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Tổng công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Tổng công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.”

3. Xét thấy:

- 3.1 Căn cứ theo nội dung Điều lệ thì cơ sở làm phát sinh trách nhiệm bồi thường của người quản lý là do đã có những sai phạm trong công tác khi họ không hành động trung thực và không vì lợi ích của Tổng công ty.
- 3.2 Vi phạm cụ thể trong trường hợp hiện tại của những người quản lý (ông Bốn, ông Đình, ông Tiến và ông Thường) chủ yếu xuất phát từ việc Nghị quyết của ĐHĐCĐ PVE năm 2020 bị hủy bỏ vì Hội đồng quản trị đã không tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng trình tự, quy trình (sơ suất về việc cách tính thời hạn theo quy định làm cho không đáp ứng yêu cầu về thời gian mời họp). Từ đó, dẫn đến hàng loạt nghị quyết, quyết định, hoạt động liên quan phải bị hủy bỏ theo (bao gồm cả Nghị quyết ĐHĐCĐ PVE năm 2021-2022); cũng như dẫn đến việc Hội đồng quản trị không thực hiện đúng nghĩa vụ công bố/công bố không đúng hạn đối với các thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.
- 3.3 Trong khi đó, trên thực tế sơ suất nêu trên của các thành viên Hội đồng quản trị xuất phát từ việc Hội đồng quản trị đã khẩn trương thực hiện việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhằm khắc phục nhiều sai phạm trong việc quản lý công ty giai đoạn 2015-2020 (dưới sự quản lý của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ trước). Trong bối cảnh đó, để đưa



hoạt động của Tổng công ty trở lại đúng quy định pháp luật song vẫn đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, Hội đồng quản trị đã nỗ lực tuân thủ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được đặt ra, nhưng vẫn không tránh khỏi sơ suất.

- 3.4 Quá trình thực hiện các công tác quản lý và tổ chức ĐHCĐ nêu trên của Hội đồng quản trị không có yếu tố tư lợi, không phát sinh lợi ích cá nhân, mà hoàn toàn vì lợi ích chung của Tổng công ty.
- 3.5 Vì vậy, không có cơ sở xác định đây là hành vi vi phạm “nghiêm trọng” nghĩa vụ của Hội đồng quản trị gây thiệt hại, mà ngược lại là hành vi cần thiết để bảo vệ Tổng công ty trong hoàn cảnh đặc biệt.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- i. Xem xét, chấp thuận cho ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường được miễn trừ các trách nhiệm, không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền theo phán quyết của Tòa án tại Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 của Tòa án nhân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh, cụ thể:
1. Ông Lê Hữu Bốn – Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).
 2. Ông Đinh Văn Dĩnh – Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).
 3. Ông Tạ Đức Tiến - Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
 4. Ông Ngô Ngọc Thường - Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- ii. Giao Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thỏa thuận thi hành án theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

Số: 219/TTr-TKDK

Tp. HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 của Tòa án nhân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh

Kính gửi: - Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần

Căn cứ Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT ngày 20/06/2025 của Tòa án nhân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh về việc: Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty.

Theo nội dung Bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 thì các ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP số tiền:

- Ông Lê Hữu Bốn: 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Ông Đinh Văn Dĩnh: 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Ông Tạ Đức Tiến: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).
- Ông Ngô Ngọc Thường: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Theo nội dung Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT do Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh tuyên ngày 20/06/2025, Tòa án đã quyết định giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, đến nay, Tòa án có thẩm quyền vẫn chưa thực hiện việc tổng đạt Bản án phúc thẩm nêu trên cho các đương sự do việc sáp nhập hệ thống Tòa án, dẫn đến việc Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh chấm dứt hoạt động kể từ ngày 01/07/2025. Do đó, Tổng công ty đến nay vẫn chưa nhận được Bản án phúc thẩm số 76/2025/KDTM-PT, mặc dù Bản án này đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Xét thấy, ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường thực hiện việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của Tổng công ty, không có tư lợi cá nhân. Do đó, Tổng giám đốc Tổng công ty đề xuất Hội đồng quản trị xem xét, chấp thuận cho ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền theo phán quyết của Tòa án tại bản án số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024, cụ thể:

- Ông Lê Hữu Bốn – Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Ông Đinh Văn Dĩnh – Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).



3. Ông Tạ Đức Tiên - Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

4. Ông Ngô Ngọc Thường - Không phải bồi thường cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Kính trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS PVE;
- Lưu: VT, Ban TCHC.



Ngô Ngọc Thường



Bản án số: 272/2024/KDTM-ST
Ngày: 24/9/2024
V/v Tranh chấp giữa cổ đông với
người quản lý công ty.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh

Bà Phan Ngọc Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Hân, thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thơm.

Trong các ngày 16 và ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 181/2023/TLST-KDTM ngày 25 tháng 12 năm 2023 về “Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3916/2024/QĐST-KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 13219/2024/QĐST-KDTM ngày 27 tháng 8 năm 2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5008/2024/QĐST-KDTM ngày 30 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ông Đỗ Đức Hiếu

Địa chỉ: C05-04 Chung cư Phố Gia Phúc, phường Linh Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

Địa chỉ: 21A Nguyễn Hới, phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Hiếu và ông Dũng: Ông Trần Văn Phước và bà Lạc Thị Tú Duy (theo Giấy ủy quyền ngày 09/10/2023, Công chứng số 003949 quyền số 3/2023/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Chí Linh, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) (có mặt).

Bị đơn:

1. Ông Lê Hữu Bốn

Địa chỉ: Số 128/65 Hoàng Văn Thụ, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà

Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bốn: Bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 19/01/2024, Công chứng số 000331 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh) (có mặt).

2. Ông Ngô Ngọc Thường

Địa chỉ: 67A Đường số 21, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thường: Bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 28/3/2024, Công chứng số 001254 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh) (có mặt).

3. Ông Đinh Văn Dĩnh

Địa chỉ: 135C Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dĩnh: bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 28/3/2024, Công chứng số 001263 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè Tp Hồ Chí Minh) (có mặt).

4. Ông Tạ Đức Tiến

Địa chỉ: 150/24 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tiến: bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 27/3/2024, Công chứng số 003407 quyền số 03/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh) và bà Hoàng Thị Thủy Triều (theo Giấy ủy quyền ngày 27/3/2024, Công chứng số 009822 quyền số 08/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy ủy quyền ngày 28/8/2024) (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: luật sư Ngô Quỳnh Anh - là luật sư của Công ty Luật TNHH cộng sự Tinh Tú (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty tư vấn thiết kế dầu khí – Công ty cổ phần.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 10, Tòa nhà PV Gas, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Khắc Chương (theo Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 8 năm 2024) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 8 năm 2023, Đơn sửa đổi bổ sung khởi kiện ngày 01/11/2023, Đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bà Lạc Thị Tú Duy là người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn – ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng trình bày:

Các nguyên đơn - Ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng là nhóm

cổ đông sở hữu 2.493.369 cổ phần phổ thông, chiếm 9,97 % tổng số cổ phần phổ thông của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (gọi tắt là PVE). Nguyên đơn khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các bị đơn là ông Lê Hữu Bốn, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường và ông Đinh Văn Đình (Các bị đơn đều là người quản lý công ty PVE) để yêu cầu hoàn trả lợi ích và bồi thường thiệt hại cho PVE các thiệt hại đã gây ra trong quá trình điều hành PVE trái pháp luật. Cụ thể như sau:

Từ tháng 04/2022, các Bị Đơn giữ các chức vụ tại PVE như sau:

- Ông Lê Hữu Bốn: Thành viên Hội đồng quản trị PVE (HĐQT PVE) nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kéo dài đến nay; đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015-2020 và kéo dài đến nay;

- Ông Đinh Văn Đình: Thành viên HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kéo dài đến nay;

- Ông Tạ Đức Tiến: Chủ tịch HĐQT PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023;

- Ông Ngô Ngọc Thường: Tổng Giám đốc PVE; đồng thời là thành viên HĐQT PVE từ 28/04/2022 đến 25/04/2023.

Các hành vi vi phạm trách nhiệm của người quản lý công ty gây thiệt hại cho PVE như sau:

Vào tháng 04/2022 và tháng 06/2022, các Bị đơn đã vi phạm pháp luật, thực hiện không đúng quyền hạn và trách nhiệm theo Luật Doanh nghiệp 2020 (LDN 2020) và Điều lệ PVE 2018, cố tình tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2020 (viết tắt là ĐHCĐ 2020) và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2021-2022 (ĐHCĐ 2021-2022) để ban hành Nghị quyết trái pháp luật, bất chấp ý kiến cảnh báo của các cổ đông khác. Cụ thể:

Ngày 29/4/2022, ĐHCĐ 2020 PVE ban hành Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ.

Ngày 30/6/2022, ĐHCĐ 2021-2022 PVE ban hành Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ.

Ngày 25/10/2022, tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM của Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông PVE. Theo đó, TAND huyện Nhà Bè ra quyết định hủy cả 02 nghị quyết: Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của PVE.

Ngày 25/4/2023, tại Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 505/2023/QĐDS-PT của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh tuyên xử giữ nguyên Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM, ngày 25/10/2022 của TAND huyện Nhà Bè; hủy cả 02 nghị quyết nêu trên.

HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch) và 04 Thành viên: ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon. Quá trình họp HĐQT PVE để thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2020, ông Fong Nyun Loon là người không tham dự họp; ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh có tham gia nhưng phản đối nội dung liên quan; ông Lê Hữu Bốn ông Đinh Văn Dĩnh bất chấp thông qua toàn bộ Biên bản họp và Nghị quyết liên quan.

HĐQT PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023 gồm 05 thành viên: Ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch) và 04 Thành viên: ông Ngô Ngọc Thường, ông Trần Nguyễn Sông Hàn, ông Nguyễn Ngọc Hải, ông Đỗ Văn Thanh. Quá trình họp HĐQT PVE để thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2021 - 2022, ông Tạ Đức Tiến ông Ngô Ngọc Thường bất chấp thông qua Biên bản họp và Nghị quyết liên quan; ông Trần Nguyễn Sông Hàn và ông Nguyễn Ngọc Hải chỉ là người được bầu bổ sung ngay sau khi thông qua Nghị quyết ĐHCĐ PVE 2021 - 2022; ông Đỗ Văn Thanh là người phản đối toàn bộ nội dung có liên quan ngay từ đầu. Cũng chính ông Đỗ Văn Thanh (một trong những nguyên đơn) và ông Lê Thế Thanh là người yêu cầu TAND huyện Nhà Bè hủy cả hai Nghị quyết ĐHCĐ PVE 2020 và ĐHCĐ PVE 2021 - 2022. Tòa án đã xác định một trong những căn cứ để hủy nghị quyết được xác định rõ lỗi của 04 người gồm: ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường tiến hành ĐHCĐ PVE 2020 và ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 không đúng theo trình tự, thủ tục luật định.

Quá trình tổ chức ĐHCĐ 2020 và ĐHCĐ 2021-2022 trái pháp luật đã làm phát sinh một loạt các chi phí cụ thể như sau:

- Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTC để tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng.
- Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng.
- Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán để tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 trái pháp luật: 88.000.000 đồng.
- Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng. Ngoài việc gây ra các thiệt hại trong quá trình tổ chức ĐHCĐ 2020 và ĐHCĐ 2021-2022 và ban hành 02 Nghị quyết trái pháp luật đã bị Tòa án tuyên hủy nêu trên.

Quá trình điều hành của các Bị Đơn khi ban hành Nghị quyết trái pháp luật đã gây ra một loạt các thiệt hại khác. Cụ thể:

- Ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường thiếu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin hoặc công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 85.000.000 đồng được thể hiện trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Thất thoát tài chính đối với việc xác nhận để duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 trong khi ông Dĩnh không hề đến công ty làm việc, số tiền là 362.943.898 đồng. Năm 2022, ông Tạ Đức Tiến tự ý ký duyệt trái pháp luật Tờ trình về việc thanh toán tiền lương năm 2020 và 2021 cho ông Dĩnh với số tiền 362.943.898 đồng. Dựa vào Tờ trình này, ngày 17/6/2022, Công ty PVE đã chi và ông Dĩnh đã nhận đủ số tiền này.

Như vậy hành vi trái pháp luật và gây thiệt hại của Các Bị Đơn có đủ “Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại” theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao. Cụ thể: i. Có hành vi trái pháp luật; ii. gây ra các thiệt hại thực tế cho PVE và các cổ đông; iii. Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật của Các Bị Đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xác định rút bớt yêu cầu bồi thường so với đơn khởi kiện ban đầu và xác định tại phiên tòa sơ thẩm yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đơn trình bày yêu cầu khởi kiện ngày 09/9/2024, cụ thể như sau:

Buộc ông Bốn, ông Dĩnh, ông Tiến, ông Thường liên đới cùng nhau chịu trách nhiệm cá nhân và bồi thường cho PVE tổng thiệt hại đã gây ra trong quá trình điều hành không đúng quy định pháp luật (tạm tính) là 643.443.898 đồng. Cụ thể như sau:

1. Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng.

2. Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng.

3. Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán để tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 trái pháp luật: 88.000.000 đồng.

4. Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng.

5. Thiếu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng.

6. Thất thoát tài chính đối với việc xác nhận để duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 không đúng qui định trong khi ông này không hề đến công ty để làm việc với số tiền là 362.943.898 đồng.

Ngoài ra, để phân định trách nhiệm bồi thường của từng người nên nguyên đơn căn cứ quy định tại (i) Điều 587 Bộ luật Dân sự 2015 về việc “*Trường hợp nhiều người cùng gây thiệt hại thì những người đó phải liên đới bồi thường cho người bị thiệt hại. Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không xác định được mức độ lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau*”; (ii) Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 về việc “*Trường hợp nghị quyết,*

quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm; (iii) Khoản 3 Điều 165 Luật Doanh nghiệp 2020 về việc: “Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba”; (iv) các quy định có liên quan khác, đề nghị Tòa án tuyên các bị đơn phải bồi thường thiệt hại các khoản thiệt hại trên cho PVE theo trách nhiệm mà các bị đơn đã thực hiện nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị tương ứng. Cụ thể:

Tổng chi phí thiệt hại ĐHCĐ PVE 2020 do ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) và ông Đinh Văn Dĩnh (Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) gây ra là 100.500.000 đồng. Do đó, mỗi người phải bồi thường 1/2 tổng chi phí này là 50.250.000 đồng. Ngoài ra, ông Dĩnh đã nhận thù lao thành viên HĐQT PVE giai đoạn 07/2020-12/2021 số tiền là: 362.943.898 đồng.

Tổng chi phí thiệt hại ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 do ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch Hội đồng quản trị từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) và ông Ngô Ngọc Thường (Tổng giám đốc và là thành viên Hội đồng quản trị từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) gây ra là 180.000.000 đồng. Do đó, mỗi người phải bồi thường 1/2 tổng chi phí này là 90.000.000 đồng.

Như vậy, nguyên đơn yêu cầu từng bị đơn phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổng số tiền 643.443.898 đồng. Cụ thể như sau:

Ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) phải bồi thường số tiền là 50.250.000 đồng.

Ông Đinh Văn Dĩnh (Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) phải bồi thường số tiền là 50.250.000 đồng và hoàn trả lại số tiền thù lao thành viên HĐQT PVE đã nhận giai đoạn 07/2020-12/2021 là: 362.943.898 đồng. Tổng số tiền ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường và hoàn trả là: 50.250.000 đồng + 362.943.898 đồng = 413.193.898 đồng.

Ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch Hội đồng quản trị bất hợp pháp từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) phải bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng.

Ông Ngô Ngọc Thường (Thành viên Hội đồng quản trị bất hợp pháp từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) phải bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu Diệu là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Lê Hữu Bốn trình bày: Ông Lê Hữu Bốn bác bỏ toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Việc triệu tập cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2020 do Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015-2020 thực hiện. Ông Lê Hữu Bốn với vai trò là chủ tịch

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015- 2020 thực hiện công việc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua, ông Bốn không có quyền ban hành và không cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 như lập luận của nguyên đơn.

HDQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon nhưng nguyên đơn cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyuk Loon được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 bị hủy mà chỉ buộc ông Bốn và ông Dĩnh phải chịu trách nhiệm bồi thường là không có căn cứ.

- Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 93.500.0000 đồng mà PVE đã chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là khoản chi hợp pháp, có hóa đơn chứng từ và cần thiết phải thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ 2020. Trên thực tế, các cổ đông của PVE đều có tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ đã được tổ chức và có sử dụng dịch vụ hỗ trợ tổ chức ĐHĐCĐ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS. Việc PVE thuê đơn vị tư vấn Công ty tư vấn chứng khoán FPTS khi đó được ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh và ông Lê Thái Thanh thống nhất đồng ý và Ban hành Nghị quyết 01/TKDK-HDQT ngày 14/02/2022 để giao cho Tổng giám đốc PVE lúc bấy giờ là ông Ngô Ngọc Thường chủ động thực hiện các công tác để chuẩn bị cho việc triệu tập ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ. Ông Lê Hữu Bốn cũng như các Bị đơn khác không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ.

- Đối với chi phí lập danh sách cổ đông phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán 7.000.000 đồng: là khoản tiền mà PVE phải chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán lập danh sách cổ đông cho cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và là khoản chi hợp pháp, cần thiết để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ. Chỉ khi PVE sử dụng dịch vụ lập và chốt danh sách cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán thì các cổ đông của PVE mới có thể thực hiện việc đăng ký thông tin cổ đông dự họp ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên việc Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ.

Bà Nguyễn Thị Thu Diệu là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Đinh Văn Dĩnh trình bày:

Việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 do Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015-2020 thực hiện. Ông Đinh Văn Dĩnh với vai trò là thành viên Hội đồng quản trị thực hiện công việc theo chỉ đạo và Nghị quyết của

ĐHĐCĐ. Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua, bản thân ông Đinh Văn Dĩnh không có quyền ban hành và không cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 nên ông Dĩnh không có hành vi cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 137.500.000 đồng và năm 2021-2022 là 93.500.0000 đồng.

Khoản tiền mà PVE phải chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là những khoản chi hợp pháp, cần thiết và cần được thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ 2020. Do đó, việc PVE thuê đơn vị tư vấn Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để soạn thảo, rà soát các văn bản này là cần thiết vì lợi ích của công ty và cổ đông, không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Ông Đinh Văn Dĩnh không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 93.500.0000 đồng.

Đối với chi phí lập danh sách cổ đông phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán 7.000.000 đồng: Đây là khoản tiền mà PVE phải chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán lập danh sách cổ đông cho cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và là khoản chi hợp pháp, cần thiết để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên các Nguyên đơn yêu cầu ông Bốn và ông Dĩnh phải liên đới bồi thường là không có căn cứ.

Đối với yêu cầu hoàn trả tiền thù lao thành viên HĐQT trong giai đoạn 07/2020-12/2021 là 362.943.898 đồng:

Không có bất cứ quy định nào tại Luật Doanh nghiệp 2020 hay Điều lệ PVE hay bất kỳ văn bản nào khác quy định bắt buộc thành viên HĐQT phải đến trụ sở PVE làm việc. Đồng thời, cũng không có quy định nào tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ PVE chỉ ra rằng nếu thành viên HĐQT không đến công ty để làm việc thì không được nhận tiền thù lao. Trong khi đó, trong giai đoạn từ tháng 07/2020-12/2021 HĐQT PVE vẫn hoạt động thường xuyên, liên tục và hoàn thành toàn bộ trách nhiệm của HĐQT mà không có bất kỳ gián đoạn nào.

Căn cứ theo quy định tại Điều 138.2.k Luật Doanh nghiệp 2020 thì việc quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Theo đó, phần chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 đã được trình cho ĐHĐCĐ năm 2021-2022 để biểu quyết. Và theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì có 81,2507% cổ phần biểu quyết tán thành thông qua việc chi thù lao cho ông Đinh Văn Dĩnh theo Điều 5 Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022.

Việc chi tiền thù lao cho thành viên HĐQT là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PVE và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Tất cả các cá nhân giữ chức vụ thành viên HĐQT và kiểm soát viên trong BKS của PVE đều sẽ nhận được tiền thù lao cho vị trí chức vụ này theo Quyết định của ĐHĐCĐ.

Trên thực tế, từ tháng 07/2020 đến tháng 12/2021, ông Đinh Văn Dĩnh có đi làm và có bảng chấm công đầy đủ. Do đó, ông Dĩnh khẳng định khoản tiền thù lao thành viên HĐQT mà PVE đã trả cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 và ông Dĩnh đã nhận với số tiền 362.943.898 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Dĩnh không đồng ý hoàn trả khoản tiền này cho PVE theo yêu cầu của nguyên đơn.

Bà Nguyễn Thị Thu Diệu là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Ngô Ngọc Thường trình bày:

Việc nguyên đơn cho rằng ông Ngô Ngọc Thường cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 trái pháp luật dẫn đến Nghị quyết bị Tòa án nhân dân TPHCM tuyên hủy bỏ nên gây ra thiệt hại cho PVE là không chính xác vì Việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 do tất cả các thành viên của Hội đồng quản trị thực hiện. Ông Thường với vai trò là thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Bởi lẽ: Việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 là cần thiết và vì lợi ích của các cổ đông, vì đến thời điểm tháng 06/2022 mà PVE vẫn chưa thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ, chưa minh bạch thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của PVE với cổ đông. Hơn nữa, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021-2022 cũng được ban hành đúng theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ và theo nội dung được ghi nhận tại Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022.

Chính vì vậy, ông Thường không có trách nhiệm phải bồi thường các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 như yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Thường bác bỏ lập luận của nguyên đơn cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyuk Loon được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 bị hủy.

Việc ông Fong Nyuk Loon không tham dự bất kỳ cuộc họp HĐQT nào không đồng nghĩa với việc ông Fong Nyuk Loon được loại trừ khỏi việc chịu trách nhiệm liên đới cho trách nhiệm của HĐQT PVE thời điểm đó, ông Fong Nyuk Loon không tham dự bất kỳ cuộc họp HĐQT nào thể hiện việc ông Fong Nyuk Loon không thực hiện quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVE.

Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE 2021-2022 là 93.500.0000 đồng và chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán là 7.000.000 đồng là các khoản tiền mà PVE đã chi trả là các khoản chi hợp pháp, cần thiết và cần được thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ vì quyền lợi của cổ đông. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ.

Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng

Việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của cá nhân ông Thường và ông Tiến cũng như không xuất phát từ việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 bị hủy. Bởi lẽ:

Căn cứ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN thì hành vi bị xử phạt bao gồm:

+ Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật, cụ thể PVE đã không công bố thông tin theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của HNX các tài liệu: báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất Quý 1 năm 2022, BCTC bán niên soát xét riêng và hợp nhất năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021, báo cáo thường niên năm 2021, BCTC quý 4 năm 2022)

+ Công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của HNX các tài liệu: Quyết định số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của TAND huyện Nhà Bè về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ, BCTC kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2021, BCTC riêng và hợp nhất quý 2, quý 3 năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022, Thông báo ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022, Thông báo về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022.

Theo đó, lý do mà PVE bị xử phạt là do không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định mà chủ yếu là các Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán riêng, hợp nhất, BCTC bán niên soát xét, báo cáo tình hình quản trị công ty trong giai đoạn năm 2021-2022. Trong khi đó, việc lựa chọn được đơn vị kiểm toán và thông qua báo cáo tài chính thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhưng từ năm 2020 đến tháng 04/2022 PVE chưa tổ chức được cuộc họp ĐHĐCĐ nào để lựa chọn đơn vị kiểm toán và thông qua báo cáo tài chính.

Trong giai đoạn 06 tháng cuối năm 2022, tức là sau ngày 30/06/2022 – ngày tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021-2022 thì Hội đồng quản trị mới (bao gồm các ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường, Trần Nguyễn Sông Hàn, Đỗ Văn Thanh) được bầu lên để tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ tiếp theo của HĐQT nhiệm kỳ trước. Tuy nhiên, sau đó các Nguyên đơn cùng với ông Đỗ Văn Thanh là 03 người đã tiến hành khởi kiện PVE yêu cầu hủy các Nghị quyết ĐHĐCĐ tương ứng. Vụ kiện này đã kéo dài cho đến ngày 25/04/2023 khi Quyết định số 505/2023/QĐDS-PT của Tòa án nhân dân TP.HCM về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành thì các thành viên HĐQT nhiệm kỳ trước (bao gồm các thành viên là ông Bốn, ông Đình, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyuk Loon) lại tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT thay cho HĐQT đã được bầu mới. Do đó trong giai đoạn này thẩm quyền của HĐQT vẫn đang trong quá trình giải quyết tranh chấp, chưa phân định rõ ràng, gây nhiều khó khăn trong việc thực hiện các BCTC riêng và họp nhất quý 2, quý 3 năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022 để công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Hơn nữa, việc không công bố Quyết định số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ là do sau thời điểm được tuyên trong thời gian chưa có hiệu lực pháp luật thì Quyết định này bị kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm nên Quyết định này chưa có hiệu lực pháp luật. Đến ngày 25/04/2023, sau khi Tòa án nhân dân TP.HCM ban hành Quyết định số 505/2023/QĐDS-PT về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay thì PVE đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Do đó tại các thời điểm phải công bố thông tin theo luật định là PVE không có các thông tin, tài liệu để công bố thông tin. Đây là nghĩa vụ mà PVE phải thực hiện theo quy định của pháp luật, không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của ông Thường và các Bị đơn như lập luận của nguyên đơn. Ông Thường không có trách nhiệm, nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản tiền phạt này.

Bà Nguyễn Thị Thu Diệu là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Tạ Đức Tiến trình bày: Việc bị đơn cho rằng Ông Tạ Đức Tiến cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 trái pháp luật dẫn đến Nghị quyết bị Tòa án nhân dân TPHCM tuyên hủy bỏ nên gây ra thiệt hại cho PVE là không đúng. Vì việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 do Hội đồng quản trị thực hiện. Ông Tiến với vai trò là chủ tịch Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 là cần thiết, vì đến thời điểm tháng 06/2022 mà PVE vẫn chưa thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ, chưa minh bạch thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của PVE

với cổ đông. Hơn nữa, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021-2022 cũng được ban hành đúng theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ và theo nội dung được ghi nhận tại Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022. Người triệu tập ĐHĐCĐ chỉ thực hiện các công việc để triệu tập tổ chức ĐHĐCĐ cho đến trước thời điểm tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Khi bắt đầu tiến hành cuộc họp thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu đoàn chủ tọa, và ban kiểm phiếu để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ và người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ (tức HĐQT) không còn thực hiện quyền, nghĩa vụ gì khác tại cuộc họp mà do đoàn chủ tịch ĐHĐCĐ xử lý. Chỉ có ĐHĐCĐ mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp và ĐHĐCĐ thông qua Nội dung và Chương trình cuộc họp bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Như vậy, việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập với ông Fong Nyuk Loon mà không có tài liệu này gửi kèm theo thư mời họp thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ và do chính ĐHĐCĐ PVE thực hiện.

HĐQT PVE và cá nhân ông Tiến không có quyền quyết định hay thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập này.

Việc Tòa án hủy Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 không xuất phát từ hành vi trái pháp luật nào của HĐQT PVE và cá nhân ông Tiến.

Chính vì vậy, ông Tiến không có trách nhiệm phải bồi thường các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 như yêu cầu của các nguyên đơn.

Tương tự như lời trình bày của ông Thường, ông Tiến cũng bác bỏ lập luận cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Trần Nguyễn Sông Hàn được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 bị hủy.

Ngoài ra, các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 là những khoản chi hợp pháp, hợp lý và cần thiết vì lợi ích chính đáng của cổ đông, không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu. Do đó, ông Tiến không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Tiến cùng ông Thường phải liên đới bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTSC để tổ chức ĐHĐCĐ PVE 2021-2022 là 93.500.0000 đồng và khoản chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán là 7.000.000 đồng vì đây là những khoản chi cần thiết, hợp lý, hợp pháp và phục vụ lợi ích của cổ đông và các cổ đông đã thực tế sử dụng dịch vụ từ các chi phí này. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu.

Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng:

Việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của cá nhân ông Tạ Đức Tiến. Lý do mà PVE bị xử phạt là do không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định.

Theo Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, “các đối tượng công bố thông tin là tổ chức phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin qua 01 người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin của tổ chức đó”. Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng, ông Tiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023 nhưng không phải là người đại diện theo pháp luật của PVE, cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ông Tiến được ủy quyền để thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của PVE. Do vậy, ông Tiến không có nghĩa vụ tiến hành công bố thông tin cũng như không chịu trách nhiệm pháp lý về các hành vi liên quan đến công bố thông tin của PVE. Việc không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của Ông Tiến nên ông Tiến không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản tiền phạt này như yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 30/8/2024 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác nhận:

Số tiền thực tế mà PVE đã chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS trong 02 cuộc họp ĐHĐCĐ như sau:

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2020: Căn cứ theo (1) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ và sửa đổi điều lệ, các quy chế số 160-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 16/03/2022; (2) Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng ngày 22/08/2022 và (3) Hóa đơn điện tử số 00001676 thì chi phí mà PVE đã phải thanh toán cho Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là: 93.500.000 đồng.

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2021-2022: Căn cứ theo (1) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ số 209-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 28/04/2022; (2) Biên bản thanh lý Hợp đồng ngày 08/06/2022; (3) Hóa đơn điện tử số 00001634; (4) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ số 241-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 08/06/2022 và (5) Hóa đơn điện tử số 0021137 thì chi phí mà PVE đã phải thanh toán cho Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là: 88.000.000 đồng.

Số tiền chi phí thực tế mà PVE đã chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán (nay là Tổng công ty Lưu ký bù trừ chứng khoán) lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 là:

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2020: Căn cứ Ủy nhiệm chi ngày 29/03/2022 của Ngân hàng PVCombank là 7.000.000 đồng.

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2021-2022: Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng số 00001434 ngày 02/06/2022 là 7.000.000 đồng.

- Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng. Số tiền này là PVE nộp cho Cơ quan Nhà nước theo Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Việc thi hành Quyết định, Bản án của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là nghĩa vụ của PVE.

Căn cứ theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 03/04/2023 thì PVE đã nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN số tiền là 85.000.000 đồng.

Trong đó, việc bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là do không công bố các thông tin liên quan đến các Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán riêng, hợp nhất, BCTC bán niên soát xét, báo cáo tình hình quản trị công ty trong giai đoạn năm 2021-2022. Việc không công bố các thông tin này xuất phát từ nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do PVE không có thông tin để công bố. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 nên PVE chưa triệu tập ĐHĐCĐ.

- Đối với khoản tiền duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 trong khi ông này không hề đến công ty để làm việc, số tiền 362.943.898 đồng:

Việc chi tiền thù lao cho thành viên HĐQT là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PVE và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Tất cả các cá nhân giữ chức vụ thành viên HĐQT và kiểm soát viên trong BKS của PVE đều sẽ nhận được tiền thù lao cho vị trí chức vụ này theo Quyết định của ĐHĐCĐ. Và thực tế thì phần chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 đã được trình cho ĐHĐCĐ năm 2021-2022 để biểu quyết. Căn cứ theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì có 81,2507% cổ phần biểu quyết tán thành thông qua việc chi thù lao cho ông Dĩnh (Nội dung 05 Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022).

Do đó, khoản tiền duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu, mà là khoản phải chi theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện theo đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 09/9/2024 và lời trình bày tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của các bị đơn có bà Nguyễn Thị Thu Diệu đại diện trình bày: Vẫn giữ nguyên lời trình bày như các văn bản đã nộp đến tòa, các bị đơn xác định không có yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập nào trong vụ án. Các bị đơn xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về việc chấp hành pháp luật tố tụng trong giai đoạn sơ thẩm: Tòa án và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án không chấp nhận phần yêu cầu khởi

kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Tiến phải liên đới bồi thường cho PVE do thiếu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng vì theo quy định tại khoản 4 Điều 109 Luật Doanh nghiệp 2020 qui định: “Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện công bố thông tin. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực và chính xác của thông tin được công bố”. Căn cứ theo Điều 3 Điều lệ PVE thì Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của tổng công ty. Tại Quyết định số 06/QĐ-HĐQT ngày 20/7/2021 ông Ngô Ngọc Thường được bổ nhiệm giữ chức Tổng giám đốc/người đại diện pháp luật của PVE với thời hạn 05 năm kể từ ngày 20/7/2021. Như vậy đến thời điểm Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC được ban hành ông Ngô Ngọc Thường chính là người chịu trách nhiệm công bố thông tin. Do đó, việc bị đơn yêu cầu ông Tiến có nghĩa vụ liên đới với ông Thường bồi thường cho PVE khoản tiền phạt vi phạm hành chính 85.000.000 đồng là không có căn cứ. Còn các yêu cầu khởi kiện khác của nguyên đơn là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Các nguyên đơn là nhóm cổ đông sở hữu 9,97 % tổng số cổ phần phổ thông của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (PVE), nguyên đơn nhân danh PVE khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các bị đơn là thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích và bồi thường cho PVE các thiệt hại đã gây ra trong quá trình quản lý công ty. Do đó xác định đây là “Tranh chấp giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc trong công ty cổ phần” theo qui định tại Khoản 4 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 30, điểm a Khoản 1 Điều 37, điểm a Khoản 3 Điều 38, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa kinh tế Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (PVE) có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo qui định tại Khoản 1 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (gọi tắt là PVE) đã tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 28/4/2022 để ban hành Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022. Đến ngày 30/6/2020, PVE tiếp tục tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022 để ban hành Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022. Do xác định Thành viên Hội đồng quản trị của PVE đã không thực hiện đúng trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng qui định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVE nên Tòa án đã chấp nhận yêu cầu của nhóm cổ đông PVE Về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông PVE theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Căn cứ qui định tại Điều 140 và điểm m khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ, triệu tập họp ĐHCĐ, do đó có căn cứ xác định trách nhiệm chính để xảy ra hậu quả các nghị quyết của ĐHCĐ bị hủy do các thành viên Hội đồng quản trị PVE đã không thực hiện đúng trách nhiệm của người quản lý công ty theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 165 Luật Doanh nghiệp là phải “*thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty*”. Do đó, căn cứ Khoản 2 Điều 165 Luật Doanh nghiệp: “*Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba*”.

[3.2] Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của PVE và các đương sự đều thừa nhận để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và năm 2021 nêu trên thì PVE đã thực tế chi các khoản chi phí đúng như lời trình bày và các hóa đơn chứng từ do người đại diện hợp pháp của PVE cung cấp. Cụ thể bao gồm: Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTS tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng; Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng; Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 là: 88.000.000 đồng và Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng. Do các đương sự không phản đối tình tiết này nên tòa án xác định đây là sự thật và là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Như đã phân tích tại mục [3.1] hai nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm

2020 và năm 2021 đã bị hủy dẫn đến hậu quả là PVE phải tổ chức lại cuộc họp ĐHCĐ khác. Do đó các khoản chi phí nêu trên được xác định là các khoản thiệt hại của PVE do các thành viên Hội đồng quản trị đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng nên việc nguyên đơn là nhóm cổ đông PVE nhân danh PVE khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các bị đơn là thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích và bồi thường thiệt hại cho PVE là phù hợp với qui định tại Khoản 2 Điều 165 và Khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp 2020 nên được chấp nhận.

[3.3] Nhận thấy: HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon. Tại tòa nguyên đơn cho rằng do cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chỉ có ông Bốn và ông Dĩnh liên quan đến các hành vi khiến cho Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2020 bị Tòa án tuyên hủy. Vấn đề này được ghi nhận tại Mục 2.1 Phần Nhận định (Trang 14) của Quyết Định Phúc Thẩm: “Ngày 25/4/2022 ông Tạ Đức Tiến gửi kiến nghị “miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” bổ sung vào chương trình Đại hội diễn ra vào lúc 13 giờ ngày 26/4/2022. Như vậy, chưa đầy 01 ngày sau, HĐQT đã triệu tập cuộc họp (có 02/05 thành viên tham gia) thống nhất theo nội dung kiến nghị của ông Tạ Đức Tiến”. Hai thành viên này là ông Bốn và ông Dĩnh, trong đó ông Bốn với tư cách là Chủ tịch HĐQT PVE có trách nhiệm lập chương trình ĐHCĐ 2020. Nghị Quyết ĐHCĐ 2020 đã bị Tòa tuyên hủy là do ông Bốn và ông Dĩnh tham gia tiến hành tổ chức ĐHCĐ 2020 không đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Ông Foong Nyuk Loon đã có thư gửi PVE từ trước về việc không tham dự phiên họp và Ông Đỗ Văn Thanh và ông Lê Thái Thanh cũng đã phản đối về vấn đề này. Do đó căn cứ qui định tại Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp “*Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm*”, việc nguyên đơn yêu cầu ông Bốn và ông Dĩnh mỗi người phải bồi thường cho PVE số tiền tổng thiệt hại của ĐHCĐ PVE 2020 với số tiền 100.500.000 đồng: 2 = 50.250.000 đồng là phù hợp với qui định tại Điều 587 Bộ luật Dân sự 2015 “*Trường hợp nhiều người cùng gây thiệt hại thì những người đó phải liên đới bồi thường cho người bị thiệt hại. Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không*

xác định được mức độ lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau” nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường với tư cách là người quản lý công ty phải chịu trách nhiệm bồi thường cho PVE 1/2 tổng chi phí thiệt hại trong việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022 với số tiền là 95.000.000 đồng và hoàn trả lại cho PVE số tiền 85.000.000 đồng mà do thiếu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng, nhận thấy:

[4.1] Nguyên đơn xác định: Đối với ĐHCĐ 2021-2022, tại thời điểm này, HĐQT PVE có ba thành viên là các ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường, Đỗ Văn Thanh. Hai thành viên HĐQT là ông Nguyễn Ngọc Hải và ông Trần Nguyễn Sông Hàn vừa được bầu bổ sung ngay sau khi thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2021-2022. Tòa án tuyên hủy Nghị Quyết ĐHCĐ 2021 – 2022 là do ông Tạ Đức Tiến triệu tập ĐHCĐ 2021 – 2022 nhưng bản thân ông này lại không có thẩm quyền theo quy định pháp luật. Ngoài ông Tiến và ông Thường là người đồng ý thông qua toàn bộ Biên bản họp và Nghị quyết liên quan còn các thành viên HĐQT PVE khác đều phản đối. Do đó tương tự như đã phân tích tại mục [3.3], việc nguyên đơn yêu cầu ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường phải chịu trách nhiệm bồi thường 1/2 tổng chi phí thiệt hại trong việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022 với số tiền là $(95.000.000 \text{ đồng} : 2) = 47.500.000 \text{ đồng}$ là phù hợp với qui định tại Điều 587 Bộ luật Dân sự 2015 và qui định tại Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Tại tòa các đương sự đều thừa nhận PVE đã bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN với lý do:

- + Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.
- + Công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN.

Đến ngày 03/4/2023 PVE đã nộp số tiền phạt trên theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Hành vi không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn xảy ra trong thời gian ông Tiến (với tư cách là chủ tịch HĐQT) và ông Thường (Giám đốc) quản lý và điều hành PVE do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Tiến và ông Thường cùng phải chịu trách nhiệm bồi thường cho PVE khoản tiền trên.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Đinh Văn Dĩnh có trách nhiệm hoàn trả lại cho PVE toàn bộ số tiền thù lao Thành viên Hội đồng quản trị giai đoạn 07/2020 - 12/2021 đã nhận với số tiền 362.943.898 đồng, nhận thấy:

Tại tòa người đại diện hợp pháp của ông Dĩnh thừa nhận ông Dĩnh đã nhận số tiền 362.943.898 đồng từ PVE và xác nhận đây là tiền thù lao, thưởng và lợi ích khác cho ông Dĩnh (với tư cách là Thành viên Hội đồng quản trị giai đoạn 07/2020 - 12/2021) căn cứ theo Tờ trình của ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch HĐQT) đã được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông PVE, thể hiện tại Trang 4 Biên Bản ĐHCĐ 2021-2022 và Điều 5 Nghị Quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của ĐHCĐ 2021-2022. Như đã phân tích tại mục [3.1], Nghị Quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của ĐHCĐ 2021-2022 đã bị quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên hủy nên không có hiệu lực thi hành, nên việc PVE dựa vào Nghị quyết số 29 đã bị hủy để chi tiền thù lao cho ông Dĩnh là không đúng với qui định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp. Do đó việc nguyên đơn yêu cầu ông Đinh Văn Dĩnh với tư cách là thành viên HĐQT có trách nhiệm phải hoàn trả lợi ích đã nhận là số tiền 362.943.898 đồng cho PVE là có cơ sở, phù hợp với qui định tại điểm k khoản 2 Điều 138, khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp nên được chấp nhận.

[6] Án phí sơ thẩm về kinh doanh thương mại: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên các Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 200, khoản 2 Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 138, Điều 140, Điều 153, Điều 165, Điều 166 Luật Doanh nghiệp năm 2022.
- Áp dụng Điều 306 Luật Thương mại.
- Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung

năm 2014;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng :

1.1. Buộc ông Lê Hữu Bốn phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

1.2. Buộc ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng và hoàn trả lại cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền thù lao thành viên HĐQT PVE đã nhận giai đoạn 07/2020-12/2021 là 362.943.898 đồng. Tổng số tiền ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường và hoàn trả cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần là 413.193.898 đồng (Bốn trăm mười ba triệu một trăm chín mươi ba ngàn tám trăm chín mươi tám đồng).

1.3. Buộc ông Tạ Đức Tiến phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

1.4. Buộc ông Ngô Ngọc Thường phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Ông Lê Hữu Bốn phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 2.512.500 đồng (Hai triệu năm trăm mười hai ngàn năm trăm đồng).

2.2. Ông Đinh Văn Dĩnh phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 20.527.756 đồng (Hai mươi triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn bảy trăm năm mươi sáu đồng).

2.3. Ông Tạ Đức Tiến phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

2.4. Ông Ngô Ngọc Thường phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

2.5. Nguyên đơn - Ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 47.806.819 (bốn mươi bảy triệu tám trăm lẻ sáu ngàn tám trăm mười chín) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0001241 ngày 22/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án là 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ngày nghĩa vụ đến hạn hoặc từng định kỳ nghĩa vụ đến hạn được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thu Chinh

181K1ST-25.12.23



Đồ Đức Hiếu



TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2025/KDTM-PT

Ngày 20 tháng 6 năm 2025

"*V/v: Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ;

Các thẩm phán:

Ông Dương Anh Văn

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2025/TLPT-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc "*Tranh chấp giữa cổ đông với người quản lý công ty*".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 980/2025/QĐPT-DS ngày 31 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Đỗ Đức Hiếu; vắng mặt

Địa chỉ: C05-04 Chung cư Phố Gia Phúc, phường Linh Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Ông Nguyễn Tiến Dũng; vắng mặt.

Địa chỉ: 21A Nguyễn Hới, phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Hiếu và ông Dũng: Ông Trần Văn Phước và bà Lạc Thị Tú Duy (theo Giấy ủy quyền ngày 09/10/2023, Công



chứng số 003949 quyền số 3/2023/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Chí Linh, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Công Nhân-Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Lê Hữu Bốn; vắng mặt.

Địa chỉ: Số 128/65 Hoàng Văn Thụ, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bốn: Bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 19/01/2024, Công chứng số 000331 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2.2. Ông Ngô Ngọc Thường; vắng mặt.

Địa chỉ: 67A Đường số 21, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thường: Bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 28/3/2024, Công chứng số 001254 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2.3. Ông Đinh Văn Dĩnh; vắng mặt

Địa chỉ: 135C Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dĩnh: bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 28/3/2024, Công chứng số 001263 quyền số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Phú Mỹ Hưng, huyện Nhà Bè Tp Hồ Chí Minh; có mặt.

2.4. Ông Tạ Đức Tiên; vắng mặt.

Địa chỉ: 150/24 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tiên: bà Nguyễn Thị Thu Diệu (theo Giấy ủy quyền ngày 27/3/2024, Công chứng số 003407 quyền số 03/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh) và bà Hoàng Thị Thủy Triều (theo Giấy ủy quyền ngày 27/3/2024, Công chứng số 009822 quyền số 08/2024/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy ủy quyền ngày 28/8/2024; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty tư vấn thiết kế dầu khí – Công ty cổ phần.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 10, Tòa nhà PV Gas, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Đinh Văn Dĩnh, ông Lê Hữu Bốn, ông Ngô Ngọc Thường và ông Tạ Đức Tiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng là nhóm cổ đông sở hữu 2.493.369 cổ phần phổ thông, chiếm 9,97 % tổng số cổ phần phổ thông của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (gọi tắt là PVE). Nguyên đơn khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các bị đơn là ông Lê Hữu Bốn, ông Tạ Đức Tiến, ông Ngô Ngọc Thường và ông Đinh Văn Dĩnh (đều là người quản lý công ty PVE) để yêu cầu hoàn trả lợi ích và bồi thường thiệt hại cho PVE các thiệt hại đã gây ra trong quá trình điều hành PVE trái pháp luật. Cụ thể như sau:

Từ tháng 04/2022, các bị Đơn giữ các chức vụ tại PVE như sau:

- Ông Lê Hữu Bốn: Thành viên Hội đồng quản trị PVE (HĐQT PVE) nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kéo dài đến nay; đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015-2020 và kéo dài đến nay;
- Ông Đinh Văn Dĩnh: Thành viên HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kéo dài đến nay;
- Ông Tạ Đức Tiến: Chủ tịch HĐQT PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023;
- Ông Ngô Ngọc Thường: Tổng Giám đốc PVE; đồng thời là thành viên HĐQT PVE từ 28/04/2022 đến 25/04/2023.

Các hành vi vi phạm trách nhiệm của người quản lý công ty gây thiệt hại cho PVE như sau:

Vào tháng 04/2022 và tháng 06/2022, các bị đơn đã vi phạm pháp luật, thực hiện không đúng quyền hạn và trách nhiệm theo Luật Doanh nghiệp 2020 (LDN 2020) và Điều lệ PVE 2018, cố tình tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2020 (viết tắt là ĐHCĐ 2020) và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2021-2022 (ĐHCĐ 2021-2022) để ban hành Nghị quyết trái pháp luật, bất chấp ý kiến cảnh báo của các cổ đông khác. Cụ thể:

Ngày 29/4/2022, ĐHCĐ 2020 PVE ban hành Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ.

Ngày 30/6/2022, ĐHCĐ 2021-2022 PVE ban hành Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ.

Ngày 25/10/2022, tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM của Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông PVE. Theo đó, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè ra quyết định hủy cả 02 nghị quyết: Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Nghị quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của PVE.

Ngày 25/4/2023, tại Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 505/2023/QĐDS-PT của TAND TP. Hồ Chí Minh tuyên xử giữ nguyên Quyết

định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QDST-KDTM, ngày 25/10/2022 của TAND huyện Nhà Bè; hủy cả 02 nghị quyết nêu trên.

HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch) và 04 Thành viên: ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon. Quá trình họp HĐQT PVE để thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2020, ông Fong Nyun Loon là người không tham dự họp; ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh có tham gia nhưng phản đối nội dung liên quan; ông Lê Hữu Bốn ông Đinh Văn Dĩnh bất chấp thông qua toàn bộ Biên bản họp và Nghị quyết liên quan.

HĐQT PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023 gồm 05 thành viên: Ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch) và 04 Thành viên: ông Ngô Ngọc Thường, ông Trần Nguyễn Sông Hàn, ông Nguyễn Ngọc Hải, ông Đỗ Văn Thanh. Quá trình họp HĐQT PVE để thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2021 - 2022, ông Tạ Đức Tiến ông Ngô Ngọc Thường bất chấp thông qua Biên bản họp và Nghị quyết liên quan; ông Trần Nguyễn Sông Hàn và ông Nguyễn Ngọc Hải chỉ là người được bầu bổ sung ngay sau khi thông qua Nghị quyết ĐHCĐ PVE 2021 - 2022; ông Đỗ Văn Thanh là người phản đối toàn bộ nội dung có liên quan ngay từ đầu. Cũng chính ông Đỗ Văn Thanh (một trong những nguyên đơn) và ông Lê Thế Thanh là người yêu cầu TAND huyện Nhà Bè hủy cả hai Nghị quyết ĐHCĐ PVE 2020 và ĐHCĐ PVE 2021 - 2022. Tòa án đã xác định một trong những căn cứ để hủy nghị quyết được xác định rõ lỗi của 04 người gồm: ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường tiến hành ĐHCĐ PVE 2020 và ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 không đúng theo trình tự, thủ tục luật định.

Quá trình tổ chức ĐHCĐ 2020 và ĐHCĐ 2021-2022 trái pháp luật đã làm phát sinh một loạt các chi phí cụ thể như sau:

- Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng.
- Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng.
- Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán để tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 trái pháp luật: 88.000.000 đồng.
- Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng. Ngoài việc gây ra các thiệt hại trong quá trình tổ chức ĐHCĐ 2020 và ĐHCĐ 2021-2022 và ban hành 02 Nghị quyết trái pháp luật đã bị Tòa án tuyên hủy nêu trên.

Quá trình điều hành của các bị đơn khi ban hành Nghị quyết trái pháp luật đã gây ra một loạt các thiệt hại khác, cụ thể:

- Ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường thiếu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin hoặc công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 85.000.000 đồng được thể hiện trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Thất thoát tài chính đối với việc xác nhận để duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 trong khi ông

Dĩnh không hề đến công ty làm việc, số tiền là 362.943.898 đồng. Năm 2022, ông Tạ Đức Tiến tự ý ký duyệt trái pháp luật Tờ trình về việc thanh toán tiền lương năm 2020 và 2021 cho ông Dĩnh với số tiền 362.943.898 đồng. Dựa vào Tờ trình này, ngày 17/6/2022, Công ty PVE đã chi và ông Dĩnh đã nhận đủ số tiền này.

Như vậy, hành vi trái pháp luật và gây thiệt hại của các bị đơn có đủ “Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại” theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xác định rút bớt yêu cầu bồi thường so với đơn khởi kiện ban đầu và xác định tại phiên tòa sơ thẩm yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đơn trình bày yêu cầu khởi kiện ngày 09/9/2024, cụ thể như sau:

Buộc ông Bốn, ông Dĩnh, ông Tiến, ông Thường liên đới cùng nhau chịu trách nhiệm cá nhân và bồi thường cho PVE tổng thiệt hại đã gây ra trong quá trình điều hành không đúng quy định pháp luật (tạm tính) là 643.443.898 đồng. Cụ thể như sau:

1. Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng.

2. Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng.

3. Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán để tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 trái pháp luật: 88.000.000 đồng.

4. Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng.

5. Thiểu tinh thần trách nhiệm, không tiến hành công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, dẫn đến việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng.

6. Thất thoát tài chính đối với việc xác nhận để duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 không đúng qui định trong khi ông này không hề đến công ty để làm việc với số tiền là 362.943.898 đồng.

Đề nghị Tòa án tuyên các bị đơn phải bồi thường thiệt hại các khoản thiệt hại trên cho PVE theo trách nhiệm mà các bị đơn đã thực hiện nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị tương ứng, cụ thể:

Tổng chi phí thiệt hại ĐHCĐ PVE 2020 do ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) và ông Đình Văn Dĩnh (Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) gây ra là 100.500.000 đồng. Do đó, mỗi người phải bồi thường 1/2 tổng chi phí này là 50.250.000 đồng. Ngoài ra, ông Dĩnh đã nhận thù lao thành viên HĐQT PVE giai đoạn 07/2020-12/2021 số tiền là: 362.943.898 đồng.

Tổng chi phí thiệt hại ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 do ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch Hội đồng quản trị từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) và ông Ngô Ngọc Thường (Tổng giám đốc và là thành viên Hội đồng quản trị từ 04/05/2022 đến

25/04/2023) gây ra là 180.000.000 đồng. Do đó, mỗi người phải bồi thường 1/2 tổng chi phí này là 90.000.000 đồng.

Như vậy, nguyên đơn yêu cầu từng bị đơn phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổng số tiền 643.443.898 đồng, cụ thể như sau:

Ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) phải bồi thường số tiền là 50.250.000 đồng .

Ông Đinh Văn Dĩnh (Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020) phải bồi thường số tiền là 50.250.000 đồng và hoàn trả lại số tiền thù lao thành viên HĐQT PVE đã nhận giai đoạn 07/2020-12/2021 là: 362.943.898 đồng. Tổng số tiền ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường và hoàn trả là: 50.250.000 đồng + 362.943.898 đồng = 413.193.898 đồng .

Ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch Hội đồng quản trị bất hợp pháp từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) phải bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng .

Ông Ngô Ngọc Thường (Thành viên Hội đồng quản trị bất hợp pháp từ 04/05/2022 đến 25/04/2023) phải bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng .

Bị đơn ông Lê Hữu Bốn trình bày:

Không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 do Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015-2020 thực hiện. Ông Bốn với vai trò là chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015- 2020 thực hiện công việc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua, ông Bốn không có quyền ban hành và không cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 như lập luận của nguyên đơn .

HĐQT PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon nhưng nguyên đơn cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyuk Loon được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 bị hủy mà chỉ buộc ông Bốn và ông Dĩnh phải chịu trách nhiệm bồi thường là không có căn cứ .

- Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 93.500.0000 đồng mà PVE đã chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là khoản chi hợp pháp, có hóa đơn chứng từ và cần thiết phải thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ 2020. Trên thực tế, các cổ đông của PVE đều có tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ đã được tổ chức và có sử dụng dịch vụ hỗ trợ tổ chức ĐHĐCĐ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS. Việc PVE thuê đơn vị tư vấn Công ty tư vấn chứng khoán FPTS khi đó được ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh và ông Lê Thái Thanh thống nhất đồng ý và Ban hành Nghị quyết 01/TKDK-HĐQT ngày 14/02/2022 để giao cho Tổng giám đốc PVE lúc bấy giờ là ông Ngô Ngọc Thường chủ động thực hiện các công tác để chuẩn bị cho việc triệu tập ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ. Ông Lê Hữu

Bốn cũng như các Bị đơn khác không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ.

- Đối với chi phí lập danh sách cổ đông phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán 7.000.000 đồng: là khoản tiền mà PVE phải chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán lập danh sách cổ đông cho cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và là khoản chi hợp pháp, cần thiết để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ. Chỉ khi PVE sử dụng dịch vụ lập và chốt danh sách cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán thì các cổ đông của PVE mới có thể thực hiện việc đăng ký thông tin cổ đông dự họp ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên việc Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ.

Ông Lê Văn Dĩnh trình bày:

Việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 do Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015-2020 thực hiện. Ông Dĩnh với vai trò là thành viên Hội đồng quản trị thực hiện công việc theo chỉ đạo và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua, bản thân ông Đinh Văn Dĩnh không có quyền ban hành và không có ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 nên ông Dĩnh không có hành vi có ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 137.500.000 đồng và năm 2021-2022 là 93.500.0000 đồng.

Khoản tiền mà PVE phải chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là những khoản chi hợp pháp, cần thiết và cần được thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ 2020. Do đó, việc PVE thuê đơn vị tư vấn Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để soạn thảo, rà soát các văn bản này là cần thiết vì lợi ích của công ty và cổ đông, không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Ông Đinh Văn Dĩnh không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE năm 2020 là 93.500.0000 đồng.

Đối với chi phí lập danh sách cổ đông phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán 7.000.000 đồng: Đây là khoản tiền mà PVE phải chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán lập danh sách cổ đông cho cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2020 và là khoản chi hợp pháp, cần thiết để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên các Nguyên đơn yêu cầu ông Bốn và ông Dĩnh phải liên đới bồi thường là không có căn cứ.

Đối với yêu cầu hoàn trả tiền thù lao thành viên HĐQT trong giai đoạn 07/2020-12/2021 là 362.943.898 đồng:

Không có bất cứ quy định nào tại Luật Doanh nghiệp 2020 hay Điều lệ PVE hay bất kỳ văn bản nào khác quy định bắt buộc thành viên HĐQT phải đến trụ sở PVE làm việc. Đồng thời, cũng không có quy định nào tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ PVE chỉ ra rằng nếu thành viên HĐQT không đến công ty để làm việc thì không được nhận tiền thù lao. Trong khi đó, trong giai đoạn từ tháng 07/2020-12/2021 HĐQT PVE vẫn hoạt động thường xuyên, liên tục và hoàn thành toàn bộ trách nhiệm của HĐQT mà không có bất kỳ gián đoạn nào.

Căn cứ theo quy định tại Điều 138.2.k Luật Doanh nghiệp 2020 thì việc quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Theo đó, phần chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 đã được trình cho ĐHĐCĐ năm 2021-2022 để biểu quyết. Và theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì có 81,2507% cổ phần biểu quyết tán thành thông qua việc chi thù lao cho ông Đinh Văn Dĩnh theo Điều 5 Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022.

Việc chi tiền thù lao cho thành viên HĐQT là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PVE và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Tất cả các cá nhân giữ chức vụ thành viên HĐQT và kiểm soát viên trong BKS của PVE đều sẽ nhận được tiền thù lao cho vị trí chức vụ này theo Quyết định của ĐHĐCĐ.

Trên thực tế, từ tháng 07/2020 đến tháng 12/2021, ông Đinh Văn Dĩnh có đi làm và có bảng chấm công đầy đủ. Do đó, ông Dĩnh khẳng định khoản tiền thù lao thành viên HĐQT mà PVE đã trả cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 và ông Dĩnh đã nhận với số tiền 362.943.898 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Dĩnh không đồng ý hoàn trả khoản tiền này cho PVE theo yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Ngô Ngọc Thường trình bày:

Việc nguyên đơn cho rằng ông Thường cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 trái pháp luật dẫn đến Nghị quyết bị Tòa án nhân dân TPHCM tuyên hủy bỏ nên gây ra thiệt hại cho PVE là không chính xác vì việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 do tất cả các thành viên của Hội đồng quản trị thực hiện. Ông với vai trò là thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Bởi lẽ: Việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 là cần thiết và vì lợi ích của các cổ đông, vì đến thời điểm tháng 06/2022 mà PVE vẫn chưa thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ, chưa minh bạch thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của PVE với cổ đông. Hơn nữa, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021-2022 cũng được ban hành đúng theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ và theo nội dung được ghi nhận tại Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022.

Chính vì vậy, ông Thường không có trách nhiệm phải bồi thường các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 như yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Thường bác bỏ lập luận của nguyên đơn cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyuk Loon được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 bị hủy.

Việc ông Fong Nyuk Loon không tham dự bất kỳ cuộc họp HĐQT nào không đồng nghĩa với việc ông Fong Nyuk Loon được loại trừ khỏi việc chịu trách nhiệm liên đới cho trách nhiệm của HĐQT PVE thời điểm đó, ông Fong Nyuk Loon không tham dự bất kỳ cuộc họp HĐQT nào thể hiện việc ông Fong Nyuk Loon không thực hiện quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVE.

Đối với chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE 2021-2022 là 93.500.0000 đồng và chi phí lập danh sách cổ đông

tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán là 7.000.000 đồng là các khoản tiền mà PVE đã chi trả là các khoản chi hợp pháp, cần thiết và cần được thực hiện để PVE thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ vì quyền lợi của cổ đông. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu nên Nguyên đơn yêu cầu các Bị đơn bồi thường là không có căn cứ.

Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng

Việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của cá nhân ông Thường và ông Tiến cũng như không xuất phát từ việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 bị hủy. Bởi lẽ:

Căn cứ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN thì hành vi bị xử phạt bao gồm:

+ Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật, cụ thể PVE đã không công bố thông tin theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của HNX các tài liệu báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất Quý 1 năm 2022, BCTC bán niên soát xét riêng và hợp nhất năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021, báo cáo thường niên năm 2021, BCTC quý 4 năm 2022)

+ Công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của HNX các tài liệu: Quyết định số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của TAND huyện Nhà Bè về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ, BCTC kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2021, BCTC riêng và hợp nhất quý 2, quý 3 năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022, Thông báo ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022, Thông báo về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022.

Theo đó, lý do mà PVE bị xử phạt là do không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định mà chủ yếu là các Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán riêng, hợp nhất, BCTC bán niên soát xét, báo cáo tình hình quản trị công ty trong giai đoạn năm 2021-2022. Trong khi đó, việc lựa chọn được đơn vị kiểm toán và thông qua báo cáo tài chính thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhưng từ năm 2020 đến tháng 04/2022 PVE chưa tổ chức được cuộc họp ĐHĐCĐ nào để lựa chọn đơn vị kiểm toán và thông qua báo cáo tài chính.

Trong giai đoạn 06 tháng cuối năm 2022, tức là sau ngày 30/06/2022 – ngày tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021-2022 thì Hội đồng quản trị mới (bao gồm các ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường, Trần Nguyễn Sông Hàn, Đỗ Văn Thanh) được bầu lên để tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ tiếp theo của HĐQT nhiệm kỳ trước. Tuy nhiên, sau đó các Nguyên đơn cùng với ông Đỗ Văn Thanh là 03 người đã tiến hành khởi kiện PVE yêu cầu hủy các Nghị quyết ĐHĐCĐ tương ứng. Vụ kiện này đã kéo dài cho đến ngày 25/04/2023 khi Quyết định số 505/2023/QĐDS-PT của Tòa án nhân dân TP.HCM về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành thì các thành viên HĐQT nhiệm kỳ trước (bao gồm các thành viên là ông Bốn, ông Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong

Nyuk Loon) lại tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT thay cho HĐQT đã được bầu mới. Do đó trong giai đoạn này thẩm quyền của HĐQT vẫn đang trong quá trình giải quyết tranh chấp, chưa phân định rõ ràng, gây nhiều khó khăn trong việc thực hiện các BCTC riêng và hợp nhất quý 2, quý 3 năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022 để công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Hơn nữa, việc không công bố Quyết định số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của TAND huyện Nhà Bè về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ là do sau thời điểm được tuyên trong thời gian chưa có hiệu lực pháp luật thì Quyết định này bị kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm nên Quyết định này chưa có hiệu lực pháp luật. Đến ngày 25/04/2023, sau khi Tòa án nhân dân TP.HCM ban hành Quyết định số 505/2023/QĐDS-PT về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quyết định này có hiệu lực thì hành ngay thì PVE đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Do đó tại các thời điểm phải công bố thông tin theo luật định là PVE không có các thông tin, tài liệu để công bố thông tin. Đây là nghĩa vụ mà PVE phải thực hiện theo quy định của pháp luật, không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của ông Thường và các Bị đơn như lập luận của nguyên đơn. Ông Thường không có trách nhiệm, nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản tiền phạt này .

Ông Tạ Đức Tiến trình bày:

Việc nguyên đơn cho rằng ông Tiến cố ý ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 trái pháp luật dẫn đến Nghị quyết bị Tòa án nhân dân TP.HCM tuyên hủy bỏ nên gây ra thiệt hại cho PVE là không đúng. Vì việc triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 do Hội đồng quản trị thực hiện. Ông Tiến với vai trò là chủ tịch Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021-2022 là cần thiết, vì đến thời điểm tháng 06/2022 mà PVE vẫn chưa thực hiện việc triệu tập ĐHĐCĐ, chưa minh bạch thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của PVE với cổ đông. Hơn nữa, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021-2022 cũng được ban hành đúng theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ và theo nội dung được ghi nhận tại Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022. Người triệu tập ĐHĐCĐ chỉ thực hiện các công việc để triệu tập tổ chức ĐHĐCĐ cho đến trước thời điểm tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ. Khi bắt đầu tiến hành cuộc họp thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu đoàn chủ tọa, và ban kiểm phiếu để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ và người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ (tức HĐQT) không còn thực hiện quyền, nghĩa vụ gì khác tại cuộc họp mà do đoàn chủ tịch ĐHĐCĐ xử lý. Chỉ có ĐHĐCĐ mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp và ĐHĐCĐ thông qua Nội dung và Chương trình cuộc họp bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Như vậy, việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022 thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập với ông Fong Nyuk Loon mà không có tài liệu này gửi kèm theo thư mời họp thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ và do chính ĐHĐCĐ PVE thực hiện.

HĐQT PVE và cá nhân ông Tiến không có quyền quyết định hay thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT độc lập này.

Việc Tòa án hủy Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 không xuất phát từ hành vi trái pháp luật nào của HĐQT PVE và cá nhân ông Tiến.

Chính vì vậy, ông Tiến không có trách nhiệm phải bồi thường các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 như yêu cầu của các nguyên đơn.

Tương tự như lời trình bày của ông Thường, ông Tiến cũng bác bỏ lập luận cho rằng ông Đỗ Văn Thanh, ông Trần Nguyễn Sông Hàn được loại trừ trách nhiệm cá nhân trong việc Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021-2022 bị hủy.

Ngoài ra, các khoản tiền mà PVE sử dụng để tổ chức ĐHĐCĐ 2021-2022 là những khoản chi hợp pháp, hợp lý và cần thiết vì lợi ích chính đáng của cổ đông, không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu. Do đó, ông Tiến không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Tiến cùng ông Thường phải liên đới bồi thường cho PVE khoản chi phí thuê Công ty tư vấn chứng khoán FPTS để tổ chức ĐHĐCĐ PVE 2021-2022 là 93.500.0000 đồng và khoản chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 phải trả cho Trung tâm lưu ký chứng khoán là 7.000.000 đồng vì đây là những khoản chi cần thiết, hợp lý, hợp pháp và phục vụ lợi ích của cổ đông và các cổ đông đã thực tế sử dụng dịch vụ từ các chi phí này. Đây không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu.

Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng:

Việc PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của cá nhân ông Tạ Đức Tiến. Lý do mà PVE bị xử phạt là do không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định.

Theo Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, “các đối tượng công bố thông tin là tổ chức phải thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin qua 01 người đại diện theo pháp luật hoặc 01 cá nhân là người được ủy quyền công bố thông tin của tổ chức đó”. Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng, ông Tiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của PVE từ 04/05/2022 đến 25/04/2023 nhưng không phải là người đại diện theo pháp luật của PVE, cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ông Tiến được ủy quyền để thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của PVE. Do vậy, ông Tiến không có nghĩa vụ tiến hành công bố thông tin cũng như không chịu trách nhiệm pháp lý về các hành vi liên quan đến công bố thông tin của PVE. Việc không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn không xuất phát từ việc thiếu tinh thần trách nhiệm của Ông Tiến nên ông Tiến không có nghĩa vụ phải bồi thường cho PVE khoản tiền phạt này như yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) trình bày:

Số tiền thực tế mà PVE đã chi để sử dụng dịch vụ của Công ty tư vấn chứng khoán FPTS trong 02 cuộc họp ĐHĐCĐ như sau:

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2020: Căn cứ theo (1) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ và sửa đổi điều lệ, các quy chế số 160-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 16/03/2022; (2) Biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng ngày 22/08/2022 và (3) Hóa đơn điện tử số 00001676 thì chi phí mà PVE đã phải thanh toán cho Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là: 93.500.000 đồng.

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2021-2022: Căn cứ theo (1) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ số 209-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 28/04/2022; (2) Biên bản thanh lý Hợp đồng ngày 08/06/2022; (3) Hóa đơn điện tử số 00001634; (4) Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ số 241-2022/TVTC/FPTS-HCM&PVE ngày 08/06/2022 và (5) Hoá đơn điện tử số 0021137 thì chi phí mà PVE đã phải thanh toán cho Công ty tư vấn chứng khoán FPTS là: 88.000.000 đồng.

Số tiền chi phí thực tế mà PVE đã chi để được Trung tâm lưu ký chứng khoán (nay là Tổng công ty Lưu ký bù trừ chứng khoán) lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2021-2022 là:

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2020: Căn cứ Ủy nhiệm chi ngày 29/03/2022 của Ngân hàng PVCombank là 7.000.000 đồng.

+ Cuộc họp ĐHĐCĐ 2021-2022: Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng số 00001434 ngày 02/06/2022 là 7.000.000 đồng.

- Đối với số tiền PVE bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng. Số tiền này là PVE nộp cho Cơ quan Nhà nước theo Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Việc thi hành Quyết định, Bản án của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là nghĩa vụ của PVE.

Căn cứ theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 03/04/2023 thì PVE đã nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN số tiền là 85.000.000 đồng.

Trong đó, việc bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là do không công bố các thông tin liên quan đến các Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán riêng, hợp nhất, BCTC bán niên soát xét, báo cáo tình hình quản trị công ty trong giai đoạn năm 2021-2022. Việc không công bố các thông tin này xuất phát từ nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do PVE không có thông tin để công bố. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 nên PVE chưa triệu tập ĐHĐCĐ.

- Đối với khoản tiền duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Đinh Văn Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 trong khi ông này không hề đến công ty để làm việc, số tiền 362.943.898 đồng:

Việc chi tiền thù lao cho thành viên HĐQT là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PVE và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Tất cả các cá nhân giữ chức vụ thành viên HĐQT và kiểm soát viên trong BKS của PVE đều sẽ nhận được tiền thù lao cho vị trí chức vụ này theo Quyết định của ĐHĐCĐ. Và thực tế thì phần chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh giai đoạn 07/2020-12/2021 đã được trình cho ĐHĐCĐ năm 2021-2022 để biểu quyết. Căn cứ theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thì có 81,2507% cổ phần biểu

quyết tán thành thông qua việc chi thù lao cho ông Dĩnh (Nội dung 05 Biên bản số 64/BB-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022).

Do đó, khoản tiền duyệt chi thù lao thành viên HĐQT PVE cho ông Dĩnh không phải là thiệt hại mà PVE phải gánh chịu, mà là khoản phải chi theo quy định của pháp luật.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 200, khoản 2 Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 138, Điều 140, Điều 153, Điều 165, Điều 166 Luật Doanh nghiệp năm 2022.

- Áp dụng Điều 306 Luật Thương mại.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH 12;

- Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng :

1.1. Buộc ông Lê Hữu Bốn phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

1.2. Buộc ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng và hoàn trả lại cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền thù lao thành viên HĐQT PVE đã nhận giai đoạn 07/2020-12/2021 là 362.943.898 đồng. Tổng số tiền ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường và hoàn trả cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần là 413.193.898 đồng (Bốn trăm mười ba triệu một trăm chín mươi ba ngàn tám trăm chín mươi tám đồng).

1.3. Buộc ông Tạ Đức Tiến phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

1.4. Buộc ông Ngô Ngọc Thường phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 04/10/2024, bị đơn ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạc Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường có kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn có kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo; sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn trình bày: vẫn giữ nguyên những nội dung đã trình bày tại phiên tòa sơ thẩm; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Đơn kháng cáo các bị đơn ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạc Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường là hợp lệ, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa nhận thấy, bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị đơn có kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới làm căn cứ cho nội dung kháng cáo nên không có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị đơn làm trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn ông Lê Hữu Bốn, ông Ngô Ngọc Thường, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[2.1] Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần (sau đây gọi tắt là PVE) đã tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 28/4/2022 để ban hành Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022. Đến ngày 30/6/2020, PVE tiếp tục tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022, ban hành Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022. Do xác định Thành viên Hội đồng quản trị của PVE đã không thực hiện đúng trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng qui định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVE.

Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2022/QĐST-KDTM ngày 25/10/2022 của Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/4/2023 của TAND TP. Hồ Chí Minh đã hủy bỏ Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 29/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông PVE.

Căn cứ qui định tại Điều 140 và điểm m khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ, triệu tập họp ĐHCĐ, do đó có căn cứ xác định trách nhiệm chính để xảy ra hậu quả các nghị quyết của ĐHCĐ bị hủy do các thành viên Hội đồng quản trị PVE đã không thực hiện đúng trách nhiệm của người quản lý công ty theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 165 Luật Doanh nghiệp là phải *“thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty”* Do đó căn cứ Khoản 2 Điều 165 Luật Doanh nghiệp: *“Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba”*.

[2.2] Các bên đương sự cùng thừa nhận để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và năm 2021 nêu trên thì PVE đã thực tế chi các khoản chi phí đúng như lời trình bày và các hóa đơn chứng từ do người đại diện hợp pháp của PVE cung cấp. Cụ thể bao gồm: Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán FPTS tổ chức ĐHCĐ PVE 2020 là 93.500.000 đồng; Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2020 là 7.000.000 đồng; Chi phí thuê công ty tư vấn chứng khoán tổ chức ĐHCĐ PVE 2021 - 2022 là: 88.000.000 đồng và Chi phí lập danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ 2021 - 2022 là 7.000.000 đồng, đây là sự thật và là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015. Do hai nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020 và năm 2021 đã bị hủy dẫn đến hậu quả là PVE phải tổ chức lại cuộc họp ĐHCĐ khác. Do đó, các khoản chi phí nêu trên được xác định là các khoản thiệt hại của PVE do các thành viên Hội đồng quản trị đã không thực hiện quyền

và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng nên việc nguyên đơn là nhóm cổ đông PVE nhân danh PVE khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các bị đơn là thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích và bồi thường thiệt hại cho PVE là phù hợp với qui định tại Khoản 2 Điều 165 và Khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp 2020.

[2.3] Hội đồng quản trị PVE nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 05 thành viên: ông Lê Hữu Bốn (Chủ tịch), ông Đinh Văn Dĩnh, ông Đỗ Văn Thanh, ông Lê Thái Thanh và ông Fong Nyun Loon. Tại tòa nguyên đơn cho rằng do cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 chỉ có ông Bốn và ông Dĩnh liên quan đến các hành vi khiến cho Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PVE năm 2020 bị Tòa án tuyên hủy. Vấn đề này được ghi nhận tại Quyết Định phúc thẩm: “Ngày 25/4/2022, ông Tạ Đức Tiến gửi kiến nghị “miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập của PVE đang còn đương nhiệm” bổ sung vào chương trình Đại hội diễn ra vào lúc 13 giờ ngày 26/4/2022. Như vậy, chưa đầy 01 ngày sau, HĐQT đã triệu tập cuộc họp (có 02/05 thành viên tham gia) thống nhất theo nội dung kiến nghị của ông Tạ Đức Tiến”. Hai thành viên này là ông Bốn và ông Dĩnh, trong đó ông Bốn với tư cách là Chủ tịch HĐQT PVE có trách nhiệm lập chương trình ĐHCĐ 2020. Nghị Quyết ĐHCĐ 2020 đã bị Tòa tuyên hủy là do ông Bốn và ông Dĩnh tham gia tiến hành tổ chức ĐHCĐ 2020 không đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Ông Foong Nyuk Loon đã có thư gửi PVE từ trước về việc không tham dự phiên họp và Ông Đỗ Văn Thanh và ông Lê Thái Thanh cũng đã phản đối về vấn đề này. Do đó, căn cứ qui định tại Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp thì việc nguyên đơn yêu cầu ông Bốn và ông Dĩnh mỗi người phải bồi thường cho PVE số tiền tổng thiệt hại của ĐHCĐ PVE 2020 với số tiền 100.500.000 đồng: 2 = 50.250.000 đồng là phù hợp với qui định tại Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại:

[3.1] Đối với ĐHCĐ 2021-2022, tại thời điểm này, HĐQT PVE có ba thành viên là các ông Tạ Đức Tiến, Ngô Ngọc Thường, Đỗ Văn Thanh. Hai thành viên HĐQT là ông Nguyễn Ngọc Hải và ông Trần Nguyễn Sông Hàn vừa được bầu bổ sung ngay sau khi thông qua nội dung ĐHCĐ PVE 2021-2022. Tòa án tuyên hủy Nghị Quyết ĐHCĐ 2021 – 2022 là do ông Tạ Đức Tiến triệu tập ĐHCĐ 2021 – 2022 nhưng bản thân ông này lại không có thẩm quyền theo quy định pháp luật. Ngoài ông Tiến và ông Thường là người đồng ý thông qua toàn bộ Biên bản họp và Nghị quyết liên quan còn các thành viên HĐQT PVE khác đều phản đối. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường phải chịu trách nhiệm bồi thường 1/2 tổng chi phí thiệt hại trong việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021-2022 với số tiền là (95.000.000 đồng : 2) = 47.500.000 đồng là phù hợp với qui định tại

Điều 587 Bộ luật Dân sự 2015 và qui định tại Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp.

[3.2] Các bên đương sự đều thừa nhận PVE đã bị Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức 85.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPVPHC ngày 08/03/2023 của Thanh tra UBCKNN với lý do:

- + Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật.
- + Công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN.

Đến ngày 03/4/2023, PVE đã nộp số tiền phạt trên theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Hành vi không công bố thông tin và công bố thông tin không đúng thời hạn xảy ra trong thời gian ông Tiến (với tư cách là chủ tịch HĐQT) và ông Thường (Giám đốc) quản lý và điều hành PVE. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Tiến và ông Thường cùng phải chịu trách nhiệm bồi thường cho PVE khoản tiền trên là có cơ sở.

[4] Về yêu cầu buộc ông Đinh Văn Dĩnh có trách nhiệm hoàn trả lại cho PVE toàn bộ số tiền thù lao Thành viên Hội đồng quản trị giai đoạn 07/2020 - 12/2021 đã nhận với số tiền 362.943.898 đồng:

Ông Đinh Văn Dĩnh thừa nhận đã nhận số tiền 362.943.898 đồng từ PVE và xác nhận đây là tiền thù lao, thưởng và lợi ích khác cho ông Dĩnh (với tư cách là Thành viên Hội đồng quản trị giai đoạn 07/2020 - 12/2021) căn cứ theo Tờ trình của ông Tạ Đức Tiến (Chủ tịch HĐQT) đã được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông PVE, thể hiện tại Trang 4 Biên Bản ĐHCĐ 2021-2022 và Điều 5 Nghị Quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của ĐHCĐ 2021-2022. Tuy nhiên, Nghị Quyết số 29/NQ-TKDK-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 của ĐHCĐ 2021-2022 đã bị quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên hủy nên không có hiệu lực thi hành, việc PVE dựa vào Nghị quyết số 29 đã bị hủy để chi tiền thù lao cho ông Dĩnh là không đúng với qui định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Dĩnh có trách nhiệm phải hoàn trả lợi ích đã nhận là số tiền 362.943.898 đồng cho PVE là phù hợp với qui định tại điểm k khoản 2 Điều 138, khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, các bị đơn có kháng cáo nhưng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ gì mới làm thay đổi nội dung vụ án nên không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị đơn; giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của các bị đơn ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạc Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường; giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 272/2024/KDTM-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 200, khoản 2 Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 587 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 138, Điều 140, Điều 153, Điều 165, Điều 166 Luật Doanh nghiệp năm 2022.

- Áp dụng Điều 306 Luật Thương mại.

- Áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH 12;

- Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - ông Đỗ Đức Hiếu và ông Nguyễn Tiến Dũng :

2.1. Buộc ông Lê Hữu Bốn phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

2.2. Buộc ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 50.250.000 đồng và hoàn trả lại cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền thù lao thành viên HĐQT PVE đã nhận giai đoạn 07/2020-12/2021 là 362.943.898 đồng. Tổng số tiền ông Đinh Văn Dĩnh phải bồi thường và hoàn trả cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần là 413.193.898 đồng (Bốn trăm mười ba triệu một trăm chín mươi ba ngàn tám trăm chín mươi tám đồng).

2.3. Buộc ông Tạ Đức Tiến phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

2.4. Buộc ông Ngô Ngọc Thường phải bồi thường cho Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty Cổ phần số tiền là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Lê Hữu Bốn, ông Đinh Văn Dĩnh, ông Tạ Đức Tiến và ông Ngô Ngọc Thường mỗi người phải nộp 2.000.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí số 0041710, 0041709, 0041708, 0041707 ngày 28/10/2024 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự;
- Lưu VP, lưu hồ sơ, PMT, 22b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Ngô Đức Thọ



gln

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

V/v: Chi trả cổ tức năm 2016 và năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP ban hành ngày 24/06/2025;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP,

Ngày 26/4/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua chia cổ tức năm 2016 là 8%.

Ngày 29/06/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua chia cổ tức năm 2017 là 6,5%.

Tính đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức theo các Nghị quyết nêu trên do Tổng công ty không có đủ dòng tiền để thanh toán.

Hội đồng quản trị báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông gia hạn thời hạn chi trả cổ tức năm 2016 và năm 2017 bằng tiền mặt như sau:

- Ngày thanh toán đã thông báo: 30/12/2025.
- Ngày thanh toán sau khi gia hạn: 31/12/2030.
- Lý do: Tổng công ty hiện không còn đủ dòng tiền để thanh toán.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Đức Tiên

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

V/v: Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ cũ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị (HDQT) nhận được các văn bản sau:

- Văn bản của ông Lê Hữu Bốn và ông Đinh Văn Dĩnh – Chủ tịch HDQT và thành viên HDQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đề ngày 08/05/2026 về việc “Chi trả thù lao và các chi phí khác của Hội đồng quản trị NK 2015 – 2020” như đính kèm; và
- Văn bản của ông Lê Thái Thanh – Thành viên độc lập HDQT nhiệm kỳ 2015 – 2020 đề ngày 11/05/2026 về việc “Thanh toán thù lao Thành viên Hội đồng quản trị độc lập từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2024” như đính kèm.

Sau khi nhận được các văn bản nêu trên, HDQT đã thực hiện rà soát, đối chiếu kết quả thực hiện công việc thực tế của từng cá nhân theo Bảng tổng hợp cuộc họp HDQT và BKS như đính kèm.

Trên cơ sở đó, HDQT đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt:

- Mức chi trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của HDQT, BKS giai đoạn từ 01/01/2019 đến 08/01/2025 như sau:
 - Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đã chi trả từ 01/01/2019 đến 25/04/2023:

	Thù lao (đồng)	Chi phí (đồng)
HDQT		
Ông Lê Hữu Bốn	2.368.202.273	
Ông Đinh Văn Dĩnh	1.232.749.959	
Ông Lê Thái Thanh	96.000.000	
Ông Đỗ Văn Thanh	8.000.000	
Ông Ngô Ngọc Thường	8.000.000	
Ông Trần Nguyễn Sông Hàn	32.000.000	
Ông Nguyễn Ngọc Hải	29.913.227	
Tổng HDQT	3.774.865.459	1.809.401.581
BKS		
Ông Nguyễn Học Hải	1.172.230.819	
Ông Bùi Hữu Giang	40.000.000	
Bà Lê Thị Nga	20.000.000	

Bà Nguyễn Thị Kim Yến	20.000.000	
Tổng BKS	1.252.230.819	188.845.976

1.2 Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đề xuất từ 26/04/2023 – 08/01/2025:

	Tổng (đồng)
HDQT	
Ông Lê Hữu Bốn	204.247.000
Ông Đinh Văn Dĩnh	142.973.000
Ông Lê Thái Thanh	145.432.000
Ông Đỗ Văn Thanh – Thành viên HDQT khác (không gửi đơn yêu cầu)	81.699.000
Ông Fong Nyuk Loon – Thành viên HDQT khác (không gửi đơn yêu cầu)	81.699.000
BKS	
Trưởng BKS	61.274.000
Kiểm soát viên	30.637.000

2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao, đề nghị các cá nhân thuộc diện được chi trả theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ gửi văn bản đề nghị nhận thù lao kèm theo thông tin gồm họ tên, căn cước công dân, số tài khoản ngân hàng đến Tổng công ty để làm căn cứ chi trả.

Hội đồng quản trị kính báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Đức Tiến

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ
DẦU KHÍ - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v: Chi trả thù lao và các chi phí
khác của Hội đồng quản trị NK 2015-2020.

Tp. HCM, ngày **08** tháng **05** năm 2026

Kính gửi: Hội đồng quản trị
Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP

Căn cứ Quyết định phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT ngày 25/4/2023 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông PVE. Vì vậy Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí nhiệm kỳ 2015-2020 khôi phục lại hoạt động từ ngày 25/4/2023.



Căn cứ Biên bản họp số 13/BB-HĐQT ngày 10/4/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/01/2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP.

Từ các căn cứ nêu trên. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 đã được khôi phục và hoạt động cho đến khi Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/01/2025. Tuy nhiên từ khi khôi phục Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 cho đến ngày 08/01/2025, các Thành viên Hội đồng quản trị chưa được nhận thù lao và chi phí hoạt động. Kính đề nghị Hội đồng quản trị PVE đương nhiệm đưa kiến nghị của Hội đồng quản trị khóa cũ (2015-2020) vào Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để Đại hội đồng cổ đông thông qua, từ đó có cơ sở để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.

Trân trọng./.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NK 2015-2020:

1. Ông Lê Hữu Bôn :  Lê Hữu Bôn
2. Ông Đinh Văn Dĩnh:  Đinh Văn Dĩnh
3. Ông Đỗ Văn Thanh:
4. Ông Lê Thái Thanh:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

(V/v: thanh toán thù lao Thành viên Hội đồng quản trị độc lập từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2024)

Kính gửi: ÔNG NGÔ NGỌC THƯỜNG - TỔNG GIÁM ĐỐC
(Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE))

Tôi tên: **LÊ THÁI THANH**

Là Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) độc lập của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (từ tháng 6/2018).

Tôi trình bày và đề nghị nội dung như sau:

Tôi là Thành viên HĐQT độc lập - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) từ tháng 06/2018 đến tháng 3/2024.

Theo chính sách của PVE về thù lao Thành viên HĐQT, thù lao hàng tháng của Thành viên HĐQT độc lập là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Ngày 29/4/2022, tại Biên bản số 34/BB-TDKD-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 11/NQ-TDKD-ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PVE đã bãi nhiệm vị trí Thành viên HĐQT độc lập của tôi trái pháp luật. Điều này được thể hiện tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 78/2022/QĐST-KDTM, ngày 25/10/2022 của Tòa án Nhân dân (TAND) huyện Nhà Bè; và Quyết định phúc thẩm số 505/2023/QĐDS-PT, ngày 25/4/2023 của TAND TP. Hồ Chí Minh.

Từ tháng 06/2018 đến tháng 12/2020, tôi đã được PVE trả thù lao hàng tháng đúng theo chính sách công ty quy định là 3.600.000 đồng/ tháng.

Từ tháng 01/2021 đến nay, PVE đã ngừng thanh toán thù lao cho tôi là trái với chính sách của PVE và trái với quy định của pháp luật.

Do đó, tôi đề nghị Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE), cụ thể:

Thanh toán thù lao cho tôi từ tháng 01/2021 đến hết tháng 3/2024, tương ứng với thời hạn và số tiền là: 38 tháng x 3.600.000 đồng = 136.800.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

Trân trọng cảm ơn.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP PVE)



LÊ THÁI THANH

5. Cuộc họp lần thứ năm: Thông báo mời họp số 63/TMH-HĐQT ngày 22/11/2023 của HĐQT về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường của Người đại diện phần vốn PVN.

2. NĂM 2024: Hội đồng quản trị đã tổ chức được 05 cuộc họp trực tiếp và 22 Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

HỌP TRỰC TIẾP: 05 CUỘC

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Lê Hữu Bốn - Chủ tịch HĐQT	05	100%
2	Ông Đỗ Văn Thanh -Thành viên HĐQT	01	20%
3	Ông Đinh Văn Dĩnh -Thành viên HĐQT	05	100%
4	Ông Lê Thái Thanh -Thành viên HĐQT độc lập	01	20%
5	Ông Fong Nyuk Loon - Thành viên HĐQT	1	20%

1. Cuộc họp lần thứ nhất: Cuộc họp HĐQT ngày 10/4/2025 theo thư mời số 12/TM-HĐQT ngày 29/3/2024 về việc khôi phục lại hoạt động của Hội đồng quản trị theo phán quyết của tòa án.

2. Cuộc họp lần thứ hai: Thư mời số 20/GM-HĐQT ngày 03/5/2024 về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 08/4/2024 của Người đại diện phần vốn PVN.

3. Cuộc họp lần thứ ba: Thư mời số 30/GM-HĐQT ngày 20/5/2024 (lần 2) về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông theo văn bản yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường ngày 08/4/2024 của Người đại diện phần vốn PVN.

4. Cuộc họp lần thứ tư: Thư mời số 71/GM-HĐQT ngày 10/10/2024 về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại công văn số 7348/DKVN –KTĐT ngày 08/10/2024.

5. Cuộc họp lần thứ năm: Thư mời số 75/GM-HĐQT ngày 25/10/2024 (lần 2) về xem xét xử lý kiến nghị của cổ đông Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại công văn số 7348/DKVN –KTĐT ngày 08/10/2024.

HỌP PHIẾU LẤY Ý KIẾN: 22 PHIẾU

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Lê Hữu Bốn - Chủ tịch HĐQT	22	100%
2	Ông Đỗ Văn Thanh -Thành viên HĐQT	16	72,7%
3	Ông Đinh Văn Dĩnh -Thành viên HĐQT	10	45,5%

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2024	
		Cuộc họp	Tỷ lệ %
4	Ông Lê Thái Thanh -Thành viên HĐQT độc lập	18	81,8%
5	Ông Fong Nyuk Loon - Thành viên HĐQT	0	0%

NỘI DUNG PHIẾU LẤY Ý KIẾN:

- 1 PLYK 16 ngày 24/4/2024: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2023
- 2 PLYK 18 ngày 26/4/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 3 PLYK 24 ngày 16/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 4 PLYK 25 ngày 16/5/2024: Phê duyệt KH SXKD năm 2024 của Tổng công ty và các đơn vị thành viên
- 5 PLYK 36 ngày 29/5/2024: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2023 của Công ty PVE-SC
- 6 PLYK 37 ngày 29/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 7 PLYK 38 ngày 30/5/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 8 PLYK 39 ngày 30/5/2024: Phê duyệt nhận diện thương hiệu logo mới của PVE
- 9 PLYK 40 ngày 30/5/2024: Phê duyệt KH SXKD năm 2024 của Công ty PVE-PMC, PVE-SC
- 10 PLYK 45 ngày 24/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 11 PLYK 47 ngày 28/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 12 PLYK 48 ngày 28/6/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 13 PLYK 49 ngày 08/7/2024: Thông qua việc tư nhiệm/bổ nhiệm Phụ trách Tài chính kế toán của Công ty PVE-SC
- 14 PLYK 55 ngày 14/8/2024: Phê duyệt kế hoạch ĐHCĐ bất thường năm 2024 của Công ty PVE-PMC
- 15 PLYK 59 ngày 16/8/2024: Xin thay đổi tên của Công ty PVE-PMC
- 16 PLYK 62 ngày 05/9/2024: Lựa chọn phương án thi hành phán quyết của ICC
- 17 PLYK 65 ngày 16/9/2024: Nâng bậc lương cơ bản của Ông Nguyễn Khắc Chương KTT
- 18 PLYK 68 ngày 01/10/2024: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 của PVE
- 19 PLYK 70 ngày 10/10/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 20 PLYK 72 ngày 14/10/2024: Ký hợp đồng kinh tế với người có liên quan
- 21 PLYK 83 ngày 15/11/2024: Chấp thuận yêu cầu của cổ đông lớn PVN về trích lục văn bản, nghị quyết, biên bản của HĐQT PVE



II. BAN KIỂM SOÁT:

Từ 25/4/2023 đến 08/01/2025:

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM 2023		NĂM 2024		NĂM 2025	
		Cuộc họp	Tỷ lệ%	Cuộc họp	Tỷ lệ %	Cuộc họp	Tỷ lệ %
1	Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng ban	01	100%	01	100%	0	0%
2	Bà Trần Thị Hạnh Thục – Thành viên	01	100%	01	100%	0	0%
3	Ông Đỗ Mạnh Hào – Thành viên	01	100%	01	100%	0	0%

1. Năm 2023:

Giấy phản hồi của Ban kiểm soát ngày 04/12/2023: phản hồi việc yêu cầu BKS của PVE triệu tập lại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của cổ đông lớn.

2. Năm 2024:

Văn bản phản hồi (lần 2) ngày 02/10/2024 của Ban kiểm soát: Phản hồi việc yêu cầu của Ban kiểm soát PVE triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

NGƯỜI TỔNG HỢP
THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

V/v: Không còn đáp ứng điều kiện công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 có quy định về điều kiện công ty đại chúng: “1. Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây: a) Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ;”

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2025 của PVE, vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 là âm 470.470.951.270 (Bằng chữ: Âm bốn trăm bảy mươi tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, chín trăm năm mươi một nghìn, hai trăm bảy mươi) đồng.

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025 của PVE, vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 là âm 110.480.653.717 (Bằng chữ: Âm một trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, sáu trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm mười bảy) đồng.

Như vậy, Tổng công ty đã không còn đáp ứng điều kiện của một công ty đại chúng, cụ thể là không đáp ứng điều kiện “có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên”.

Tổng công ty đã gửi thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đồng thời thực hiện công bố thông tin về việc không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng theo quy định pháp luật.

Hội đồng quản trị kính báo cáo để Đại hội đồng cổ đông được biết.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Đức Tiến

